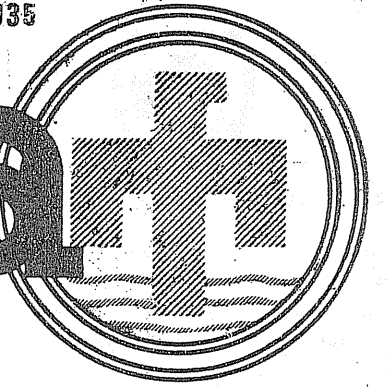


Phong hóa

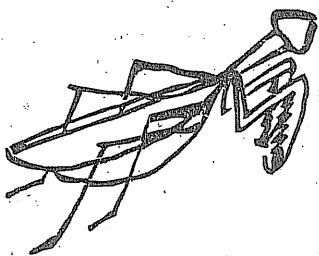


Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy nói: 874 - Giấy thép tất Phong-hóa
 Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$80 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
 Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tường Tam giám đốc.

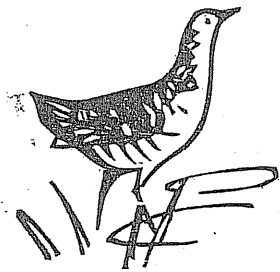
tuam bao ra ngay thu sau

VỀ CUỘC THI TRI HUYỀN

(THI LỜI CHÚ THÍCH SỐ 2)



1) Quả quyết bước lên hoạn đồ như con ngựa không bao giờ chịu lùi.



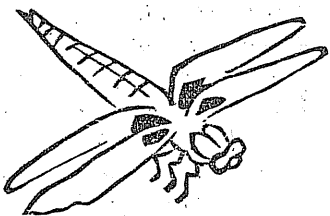
2) Mấy tháng trời học ra rả như quốc kêu hè



3) Trong kỳ thi viết, văn như rồng bay phượng múa.



4) Trong kỳ thi diễn thuyết, nói liên như sáo mun.



5) Nhưg khi xem bằng thấy mình vô duyên với cánh chuồn, thì chuồn ngay.



6) và tiêu nguyệt như mèo bị cắt tai.

Không ai trúng giải nhất vì tất cả có 5 người đoán trúng được 4 câu trong 6 câu chú thích:

1. Cô Chi-lan (N.T.Q.) An-lăng.
2. Ông Trần-duy-Vượng Hanoi.
3. Ông Nghiêm-xuân-Vũ Hanoi.
4. Ông Nguyễn-đình-Tĩnh Hà-dông.
5. Ông Hà-văn-ích Haiphong.

(Xin tặng mỗi người một cuốn sách của Đời Nay. Xin cho biết ý muốn quyền nào.)

□

Nhiều người lạc đầu đề vì không biết rằng mấy bức tranh đó về cuộc thi tri huyền. Nhiều người lại không biết là mình định nói gì nữa, thành thử ra tìm được lắm câu tuy không đúng nghĩa, nhưng rất lý thú:

Của ông L.V.A.

1. Trước còn là thân sâu bọ...
2. Sau cuộc...
3. Được mở: phủ nguyên sánh phượng...
4. Thỏa thuê rồi hót...
5. Rồi bay...
6. Rồi sáo sục...

Của ông N.G.

1. Trông giống như con dĩ đánh bằng Lê-Thăng.
2. Biểu-hiệu cụ Nguyễn-năng-Quốc (phỏng đoán).
3. Giống như cái khánh của Phạm-lê-Bồng ở tòa bảo Xứ sở.
4. Con sáo hót trở Nguyễn tiến Lãng, văn sĩ giỏi nhất Bắc hà.
5. Biểu hiệu cụ thượng Quỳnh.
6. Chụ.

May mà ông không đề chịu cả 6 câu.

Có ông lại chú thích hai bức tranh thứ 5 và thứ 6 bằng hai câu văn tắt:

Được đồ.

Đuổi chuột.

Ông nhất định cho mèo đuổi chuột, tuy rằng không có con chuột nào. Có ông lại chú thích tranh thứ nhất bằng một câu triết lý:

Đời người như bóng ngựa qua cửa sổ.

Triết lý sâu sắc quá nên chưa ai hiểu có liên lạc đến thi tri huyền ở chỗ nào. Vả lại nếu đã trông bộ ngựa hóa ra ngựa, thì nên đổi câu đó ra:

Đời người như bóng bộ ngựa qua cửa sổ.

Có ông chú thích bức tranh con sáo bằng câu:

Gà mờ đầu được.

Thật là trông sáo đen hóa gà mờ.

TU LUC VANDOAN MAI HU'ONG, MỘT THIẾU NỮ' KỲ KHÔI
TUAN BAO XA HOI
VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
SO IN NHIỀU
NHẤT CÁC BÁO
O TRONG NƯỚC
TU LUC VAN DOAN
TRONG TRUYỆN:
MAI HU'ONG VÀ LÊ PHONG
BẮT ĐẦU ĐĂNG KÝ NÀY

TỪ NHỎ ĐIỂN LỚN



THUẾ CƯ TRÚ

Dã tưởng rằng ở Hanoi, dân nghèo sẽ được hi-sinh cho bọn giàu sang, đóng thuế cư trú để bù vào số tiền hao hụt nơi công quỹ do sự giảm thuế thổ trạch và môn bài, ai ngờ đâu...

Ai ngờ đâu kỳ hội đồng thành phố vừa rồi, ông đốc lý Hanoi phân trần ngay rằng: vì ngân quỹ thành phố sang năm sẽ có một lỗ hồng lớn, ông Chantemerle, hội viên thành phố người Pháp đề xướng lên khoản thuế cư trú.

Nhưng từ kỳ hội đồng trước, thấy dư luận náo động, ông có lên hội-kiến ông Thống sứ và đã được lời ông Thống sứ hứa giúp cho quỹ thành phố rồi. Vì vậy nên ông Đốc-lý yêu cầu hội đồng thành phố bãi thuế cư trú đi.

Rút cục, những ông hội viên tây — cả người thủ xưởng thuế cư trú — đều bằng lòng để cho dân nghèo an phận như cũ.

Đó là một điều đáng mừng cho bọn khố rách áo ôm.

Kỳ trước, tôi có bảo rằng thuế cư trú là một trong hai mẹo Gia-cát của ông đốc lý để làm cho công quỹ của thành phố được thẳng bằng. Nhưng tôi lầm: vậy xin trả mẹo Gia-cát cho Gia-cát và việc để khỏi khoản thuế cư trú cho ông hội Chantemerle.

Dấu sao, dư luận chính đáng của dân thành phố đã được các báo đặt lên nhà đương cục, nên mới có cái kết quả đẹp đẻ này.

HỘI LỘ

Báo Tiếng dân vừa rồi có đăng một bài đại luận nói về câu truyện quan ăn tiền của dân, và dân rút tiền

cho quan, mà báo ấy cho là một tánh di truyền của người Việt-Nam, một tập quán thông hành, một sự dĩ nhiên.

Nhân tiện, nhắc lại tờ yết thị dán cửa phòng giấy tòa sứ Thừa-thiên, nghiêm cấm nhân dân không được rút tiền cho người tòng sự, và bài của ông Lưu-trọng-Lưu thuật cuộc phỏng vấn ông thượng-hu tri Vương-tứ-Đại.

Theo ông cựu đại thần này, cái tệ ăn hối lộ không phải ở tại quan, mà ở tại dân trí thức thấp kém đến nỗi không những không đủ tài lực mà trừng phạt quan, còn giúp quan làm điều sáng bấy nữa. Ủ, dân đại thì phải chịu đại chứ còn mòi gì nữa. Ông thượng họ Vương nói thế mà chí lý lắm.

Nhưng nếu quan liêm thì dấu dân có đại cũng không đến nỗi nào. Các ông phủ, ông huyện, muốn tỏ lòng chính trực nên bắt chước sở hỏa xa mà gián ở công đường một tờ yết thị nói rằng: quan đã có lương nhà nước, ai có việc gì cấm đưa tiền bạc, đưa tiền bạc tức là kkinh bỉ các viên chức ngạch hành chính và phạm pháp luật nữa... Như vậy, dân sẽ biết các ông liêm, mà các ông cũng có thể tự biết được rằng các ông liêm vậy.

«ĐOẠN TUYỆT» VỚI ÔNG NGUYỄN - TIẾN - LĂNG.

Ông Nguyễn-tiến-Lăng là một nhà văn kiêm phê-bình gia. Nghĩa là ông tự tin như vậy.

Mà làm phê-bình gia, nhiều người bảo ông chỉ có một đức tính: là hay khen, khen từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong.

Gần đây, ông phê-bình Đoạn Tuyệt. Ông chê. Đó là quyền của ông, cũng như cậu bé con đòi kẹo là quyền của nó, không ai nói sao. Tôi chỉ mong lúc ông phê-bình, ông cũng thành thực như cậu bé lúc đòi kẹo mà thôi.

Nhưng ông phê-bình, ngờ đâu lại có người phê-bình ông. Ông Phạm-huy-Thông, trong báo Annam mới, có một bài bênh vực nghệ thuật quyền Đoạn Tuyệt, và chê ông Lăng xưa nay dấu sách dở cũng cho là hay, mà bây giờ có quyền sách hay, lại cho là dở.

Ông Lăng nói: xã-hội ta đã tiến một cách hoàn toàn hơn là nhiều nhà văn-sĩ hay làm báo đã tưởng; phá hoại có ích gì nếu ta không biết cái mà ta muốn kiến thiết. Ông Lăng ý giả muốn nói đến chúng tôi.

Ông Thông trả lời: ấy thế mà những nhà văn-sĩ ngớ ngẩn ấy đã hoán cải được xã-hội một cách nhẹ nhàng, êm thấm...

Ông Thông lại bảo: ông Lăng chê Đoạn Tuyệt vì Đoạn Tuyệt đẩy đẩy tư tưởng lãng-mạn cuối mùa, nhưng chính truyện tình xưa của ông Lăng lại đẩy đẩy thứ tư tưởng lãng-mạn cuối mùa kia. Thành thử ra ông Lăng đương nghĩ thế này, lại nghĩ trái lại ngay được; ông ta không biết mình nghĩ gì, mình cảm gì nữa; ông ta thật là người mềm mỏng, bạ chỗ nào cũng chui lọt; ở ông thì dài mà ở bầu thì tròn vậy. Vì thế nếu thay đổi ý kiến như con camelon (một thứ tắc kè) thay màu vậy.

Xem đó thì đủ biết ông Lăng cũng hoán cải. Nhưng ông không ra hoán cải xã-hội như chúng tôi. Ông ta hoán cải thân của ông ta, hoán cải con ve sâu hóa ra con tắc kè vậy.

Có thể mới là thiên tài.

Tu Ly

ĐÃ CÓ BÁN

ĐÒI MƯ'A GIÓ

ĂN MÀY THÀNH

HUẾ cư trú dân Hanoi đã bỏ. Nhưng lỗ hồng của công quỹ thành phố chưa lấp, thế nào rồi cũng phải mời vài con chim Tinh-vệ về làm việc.

Vậy, ngay từ bây giờ, ta đã có thể tìm họ nhà đương cục một lũ chim Tinh-vệ: ấy là bọn ăn mày thánh, bọn « bà đồng ».

Bọn này đã có lần được thành phố đề ý đến. Hội đồng thành phố đã có lần tỏ mò muốn biết họ thánh tâm với thánh hay là họ thánh tâm với họ.

Họ nghe đồn nha đốc lý sắp sửa cấm họ không được ăn vận sắc sỡ, rồi nhẩy cốn để gheo thánh, họ bèn bỏ ra mỗi người một vài đồng góp tiền lại để làm đơn kêu... Họ viện lẽ rằng họ theo một tôn giáo oai nghiêm, cấm họ nhẩy là cất mất quyền tự do về tôn giáo của họ, một sự tự do đáng yêu đáng quý.

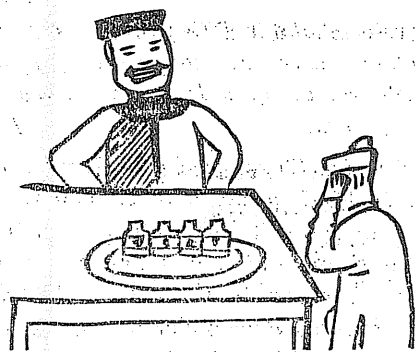
Kỳ thực, họ sợ mất một số đồng con công đệ tử đem lại dâng cho họ những tờ giấy bạc đáng yêu đáng quý.

Cái tôn giáo oai nghiêm của họ, ai cũng biết, nó cũng oai nghiêm lắm. Nó bắt đầu có, từ lúc có một người dẫm phải con dao phay hay cái bình vôi. Người ấy vì yếu bóng vía, hóa sợ hãi, nghĩ thầm rằng không biết mình vô ý phạm đến một ông thần, một con ma hay một cái bình vôi, một con dao phay thường. Nếu những vật ấy tìm thấy ở những nơi u-uất, tối tăm, ở dưới gốc một cây si hay một cây đa lớn, thì thật đích rồi: chính là linh hồn bà cô hay ông mãnh. Bèn làm lễ tạ, lập một cái miếu con con bằng gỗ tạp, sáng, chiều thấp mấy nên hương nghi ngút: một ông thánh ra đời.

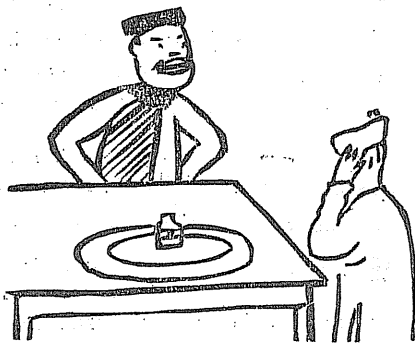
Rồi, dần dà, người đến lễ càng đông, của đút cho thánh càng nhiều. Con công đệ tử đem vài hào, một đồng đến cúng, mong nhờ thánh phù hộ cho được phát tài, được khỏe mạnh, có biết đâu phát tài nhất, khỏe mạnh nhất, chính là người đã chưng cái miếu ấy: bà đồng.

Nào chỉ có thế mà thôi. Đủ tiền sẩy miếu rồi, lát nạn đồng bóng ra đời. Nào nhẩy nhót, mùa hát, các cô, các bà lên đồng trông có vẻ mỹ thuật lắm, cái mỹ thuật ngày thơ của đám trẻ vô tri. Bao nhiêu cửa đem khuôn đến cho thánh xơi, mà thánh, phần nhiều chính là bà đồng vậy.

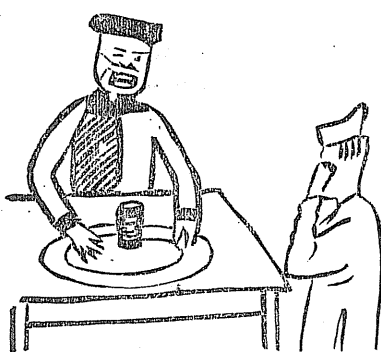
Rồi bà đồng bắt thánh làm đủ nghề: làm ông lang chữa đủ bách bệnh bằng tàn hương nước thải như hiệu Bích-



— Băm gọi là lễ bạc tâm thành.
— Tâm anh thành nhưng lễ không được bạc.



— Băm gọi là lễ bạc tâm thành.
— Tâm anh thành nhưng lễ vẫn chưa được bạc.



— À, anh này cũng khá thông minh.
Lần này mới thật tâm thành mà lễ bạc. Tôi nhận cho.

CH. MAU'S

BẢN ĐẠI HA GIÁ CUỐI MÙA

Vì, không muốn sang năm, hàng cũ còn đọng lại, mục đích để hiệu CH. MAU'S lúc nào cũng có hàng mới; mỗi năm đến ngày 15 Décembre - 15 Janvier,

hiệu DAN-MOI không nhận may nữa chỉ riêng bán tissus, bán theo từng coupon 2^m60 - 2^m70 - 2^m80 và 3^m00 có nhiều coupons 1^m50 - 2^m00 để may cho trẻ con. Mua hàng ở DAN-MOI hay ở hiệu CH. MAU'S sẽ chỉ tính 10\$00 façon thôi. — **BÁN NHƯ BIỂU KHÔNG**

hạnh được phòng chữa bằng đất ; làm chủ sông bắc ; có khi lại làm cả nghề chữa thổ nữa. Bao nhiêu sự xấu xa, dễ tiền, họ đều bắt ông thành của họ muối mặt mà làm, ông thánh mà họ khoe là thiêng lắm, ai báng bỏ là bị vật chết tươi ngay. Họ chỉ quên rằng nếu có thiêng thật, thì họ đã bị vật từ lâu.

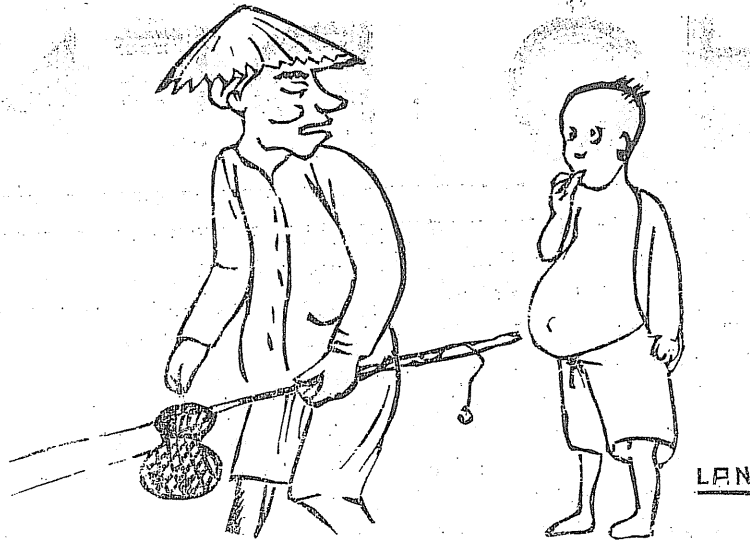
Không thể để bọn buôn thần bán thánh, nhân sự mê tín của dân ngu mà lừa đảo lấy tiền làm giàu mãi được !

Cái nghề của họ đã là một nghề có lãi, tất phải đánh thuế.

Quý thành phố hao hụt vài vạn bạc, nên bắt họ chung nhau mà lấp cái lỗ hồng ấy đi.

Có như thế, họa may các ông thánh mới được yên thân chút đỉnh.

TỨ LY



— Bỏ cho con đ. câu với
— Mày đi chỉ quần chân chứ biết câu gì ?
— Nhưng con có mối... Con có dây một bụng run.

‘NU’A CHƯ’NG XUAN

(TẠI NHÀ HÁT TÂY HANOI)



Ngồi viết mấy hàng này nói chuyện với độc-giả ngay trong phòng khiêu vũ nhà hát tây. Người ta mới diễn ‘Nửa Chừng Xuân’ xong, một phần công chúng bằng lòng đang bước, đang nhảy, đang quay theo điệu đàn. Các ‘tài tử’ ở phòng bên đang nâng cốc ‘uống mừng’ nhau. Những cảm tưởng trông đầu tôi về buổi diễn kịch còn đậm, còn tươi. Tôi không muốn để cho nó phai mất.

Cái cảm tưởng rõ rệt nhất sau khi hạ màn hồi cuối cùng là : trong khoảng ba giờ đồng hồ trên sân khấu người ta dựng một cuốn tiểu thuyết ‘Nửa chừng xuân’ thực lớn.

Nhà soạn kịch là một tay huyền-bí cứ lần lần để hết trang nọ đến trang kia.

Cho nên những cảnh, những tình, những ời nói trong truyện của Khải-Hưng nhất nhất thấy nhắc lại rất đúng.

Đem ‘Nửa chừng xuân’ lên sân khấu, nhà soạn kịch chỉ phải làm cái công việc của một người đem những chậu cây cảnh ở nơi này bày sang nơi khác, cách dàn xếp theo từng li từng tí không hề đổi thay.

Có thể thôi.

Công việc thực dễ dàng. Cái tài của kịch gia chỉ là ở công khuôn vác.

Tuy thế—mà cũng vì thế—nhà soạn kịch không ‘phản’ tác giả Nửa chừng xuân ở một đoạn nào.

Cả những người sắm các vai cũng vậy.

Cũng như soạn giả, các vai kịch nhất nhất y theo các cử chỉ đã tả trong tiểu thuyết và tỏ ra rằng nếu họ thực chưa có tài hẳn, ít ra họ cũng đóng kịch một cách sốt sắng, hết lòng.

Đây tôi xin nói đến từng vai, nói một tách rất công bằng, vì tôi biết rằng các ‘tài tử’ trong ban Nguyễn-xuân-Phúc đều muốn mỗi ngày một tiến và sẵn lòng nghe lời chân thực.

Vai cậu Lộc, đáng khen, vì thuộc vở. Ông Nguyễn-xuân-Phúc sắm vai này. Ông nói rất chơn chực, hoạt bát, không một chỗ nào ngưng, không một chữ nào vấp. Ông huộc những lời ông phải nói và thuộc cả

lời người khác. Nhưng đó có lẽ chưa thể gọi được là có tài. Sắm vai tức là hiểu tâm trạng, tính-tình của vai kịch, là diễn tả cho người ta cảm thấy tâm-tình đó ; nói lóm lại là sáng tác (créer), theo lối nói của người tây.

Đây ông Phúc chỉ nói thôi, chỉ đối đáp thôi. Những đoạn nồng nàn nhất, ông lại thần-nhiên. Cái câu chưa xót, oán giận mà Lộc thốt ra những lúc đau-đớn : ‘Tôi là một người đáng khinh. Tôi là một người khổ-nạn’, ông bình tĩnh nói như người bảo : ‘Cho tôi mua một xu lạc rang’.

Kể đối với nhiều tài-lữ khác, ông cũng có nhiều chỗ tài-khéo hơn, nhưng tôi mong ông nên cần-trọng và khe-khắt vì nghệ thuật.

Có lẽ vai chính này cố ý mờ đi để cho vai chính khác sáng rõ. Vai chính khác ấy là cô Mai (Bà Yến-Hồ). Thực là một ngôi sao trong ban kịch Nguyễn-xuân-Phúc.

Vai này đóng rất tự nhiên. Sự nhần-nhục, lòng yêu-thương, chí quả-quyết thường diễn ra được trong từng cử-chỉ, từng lời nói, và—đó là một điều hiếm có—trong sự yên-lặng.

Những lúc đối đáp với bà Án, mẹ Lộc, ở hai cảnh thứ ba và thứ sáu là những chỗ người ta thấy rõ tài của bà Yến-Hồ. Giọng nói lúc kinh-cần, lúc lo sợ, lúc kiên hãnh, lúc van lơn, hay lúc tức-giận. Cử chỉ cũng giản-đi và có ý-tức. Dáng điệu lúc nào cũng thích hợp với cảnh và lúc nào cũng đáng yêu.

Cô gái bỏ côi ở nhà quê là một cô xinh-xắn, sắc sảo. Lúc cô thành vợ viên tham-tá Lộc thì là một trang thiếu-nữ mới, hoạt bát, một người tình nhân đù-giếm vuốt ve và làm hồi lòng được những người khổ sở nhất đời. Lúc khổ sở thì lại là một người con gái có nết, đảm-đang, khôn-khéo. Rồi đến lúc bỏ Hanoi lên Phú-thọ, yên hưởng cuộc đời lặng lẽ thì cô Mai là một người thiếu-phụ đã từng-trải, đã nếm nhiều sự đau khổ, nhưng vẫn giữ được cái tính vui vẻ với cái nhan sắc thanh nhã kín-đáo của một người con gái nhà nho.

Có lẽ cô Mai Yến-Hồ cũng còn nhiều khuyết-diểm mà có thể chữa được, nếu có

luyện tập với một nhà xếp cảnh yêu nghệ thuật và hết lòng. Những đoạn nói rất dài về hồi cuối cùng có lẽ nhiều chỗ còn ngưng, hoặc nhiều câu văn hoa kiêu cách như người đọc văn, nhưng không làm giảm cái cảm-tình của người đi xem đối với người diễn kịch có nhiều hy-vọng ấy.

Vai đàn-bà thứ hai trong Nửa chừng xuân là vai bà Án (do bà Lê-Hai đóng) cũng đáng khen. Chững chạc, đài các, khôn-khéo, cay nghiệt với những người vượt ra ngoài vòng lễ giáo, rõ ra một người đàn bà cổ chấp của nền-nếp xưa. Vai này cùng với vai cô Mai làm vở kịch nổi nhất.

Cũng nên khen vai ông Hạnh (Nguyễn-dình Chấn), người lão bộc trung-thành của cô Mai. Lối đóng kịch của ông Chấn đơn-giản và ý nhị. Cử chỉ lảng lẽ, kín đáo, đủ diễn tả một người đầy-tở già mến chủ, nhưng hơi ương gàn. Lời nói chậm rãi, chân-thành. Còn giọng nói thì thực là một cái ảo đi mượn. Giá ông Hạnh chữa lại cái ảo ấy cho vừa rồi hãy mặc thì tự-nhiên hơn.

Các vai phụ như cậu Huy (ông Hoàng-gia-Quốc), hân Thanh (Lê-Hai), họa-sĩ (Trần ngọc-Lâm), đốc Minh (Nguyễn-hữu-Hùng) đều là những vai đáng chú ý cả.

Ông hân Thanh giá báo tí nữa và nhất là có vẻ phú-hộ tí nữa thì hoàn toàn.

Họa-sĩ là người không được họa-sĩ mấy tí. Ông đốc Minh vứt hộ điều thuốc lá kia đi. Hát thuốc lá gần một đĩa trẻ con ồm với trước một người thiếu-phụ ông muốn ‘tự tình’, là một điều kém vệ sinh.

Cậu Huy là một cái bóng thoáng qua sân khấu.

Một cái bóng đập tay xuống bàn một cách dữ-dội quá (hồi thứ ba) và suýt nữa thì thành một vai kịch biết nói lý sự (ở hồi thứ sáu).

Vai cậu bé Ái đáng yêu quá. Khó lòng tìm được một tài-tử tí-hon, khéo-khỉnh và nhanh nhẹn hơn.

Tóm lại, cả ban kịch diễn vở ‘Nửa chừng xuân’ tối hôm nay đã hiển công-chúng một lối hát đứng-dẫn, đáng nhớ lâu. Các ‘tài tử’ cũng như nhà bài-tri Gauthier (mà tôi muốn lặng riêng lời khen rất chân-thành) đã tỏ lòng yêu nghệ-thuật và sự tận tâm, là hai điều đã làm cho họ thấy được kết quả tốt.

BÁO LE CYGNE



Ê thường, một tờ báo ra đời là nhờ báo khác quảng cáo xuống họ.

Báo Le Cygne của hai ông Nguyễn Vỹ và Trương Tửu vì thế mà được Phong-hóa giới thiệu với độc giả.

Đến nay mới biết hai ông nọ không bằng lòng vì Phong-hóa không đăng ‘Le Cygne’ mà đăng ‘Le Cigne’, rồi đoán chừng là Phong-hóa riếu họ mà đăng như vậy...

Không đâu ! riếu thì thiếu gì cách riếu mà chặt đuôi chữ ‘Le Cygne’ của ông Nguyễn Vỹ đi. Vậy chúng tôi xin công bố : các ông đuôi dài lắm !

Công bố như vậy hơi chậm đấy, nhưng lỗi ở tự hai ông : nếu hai ông viết thơ lại xin cải chính ngay thì đối với sự lễ phép, sự nhã nhặn đó, chúng tôi đã cải chính rồi.

Còn hai ông bảo : Viết ‘Le C.gne’ mà đồ lỗi ở nhà in thì ngấy thơ quá. Như vậy, chắc lúc các ông cho in số đầu tờ báo ‘Le Cygne’ hẳn là không bỏ sót hạt đậu dợn nào ! Như vậy, chắc các ông có thâm ý gì mới dùng những chữ và những câu :

la domaine littéraire

la société annamite atteinte à un degré de culture assez haut... (Le Cygne).

la révolution dans les esprits et dans les cœurs est consommée (Le Cygne).

Il n'y avait encore jusqu'à ce jour... Aucun danger la menace... (Nguyễn Vỹ).

...l'écriture chinoise, qui est ‘une force de stérilisation et d'immobilité’ pour prendre l'expression d'Emile Hovelacque, l'étude des préceptes confucéens se repose sur des procédés... (Trương Tửu).

nous leur inspirerons un souffle nouveau.

Nous leur (notre langue et notre littérature) donnerons une civilisation nouvelle c'est-à-dire une culture nouvelle... que l'élite intellectuelle du pays saura gré de nos intentions et de notre volonté. (Nguyễn Vỹ)

Elle réhabilite l'Élégie factice et monotone parce que dégénérée par les poètes romantiques des anciennes écoles. vãn... vãn...

Hai ông Trương-Tửu và Nguyễn-Vỹ tuyên bố rằng nay mai các ông sẽ ra một tờ báo viết bằng chữ quốc ngữ... Chúng tôi cũng mong như thế lắm, mong các ông sẽ cho biết cái đẹp của văn chương và mẹo của tiếng Annam... cũng như bây giờ các ông cho biết mẹo của tiếng Pháp và cái đẹp của văn chương Pháp.

Lêta

Tứ Ly

ĐANG ĐỜI GÀI NHẢY!

KIP XEM KÉO HẾT...

1°) Tranh ‘một con cá lội mấy người buồng câu’ và ca-rao mới cùng nhiều ảnh đẹp in ở sách Mỹ-nhân đa kế. Có nói cả về lối nhảy đầm nam rất thịnh-hành ở các đền, các phủ (2 cuốn trọn bộ, in đẹp, giấy tốt, 36 trang) giá 0\$06 — 2°) Thơ ‘Toàn quốc nên nhớ’, ở cuối cuốn Sơ-học yếu-lược sử ký văn đáp. Có câu hỏi câu thưa từ đầu cuốn đến cuối cuốn, rất dễ học, dễ hiểu, dễ nhớ, sự-tích nước nhà từ đời Hồng-bàng đến đời ta, in đẹp giấy tốt, 50 trang. Giá 0\$10 — 3°) Lịch Lê-công-Đắc (xuất bản ngày 16 Décembre 1935). Lịch xé năm 1936. Có ảnh Đồ-Biết Lê-công-Đắc, in nhiều mẫu rất đẹp, theo lối Âu-Tây. Ai thấy cũng thích nhìn. Có kể qua sự-nghiệp Lê-công-Đắc. Có ngày tây và ngày ta, in rất mỹ-thuật và rõ ràng. Giá 0\$25. Có bán khắp các hàng sách to và tại nhà số 16*, phố Sinh-Tử, Hanoi.

Ở xa xin gửi mandat hoặc tem (con niêm) thêm tiền cước.

Có một không hai

Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, trông cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều ; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn to, infroissable, bordeaux đủ các màu, thắm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lạ nữa.

VAI TRANG CU'OI CO'T

cuộc điem báo

VĂN HOA CÓ KHÁC

○ NG Hồ-lê-Phôn ở báo Sao-mai bàn về « một thời bệnh của thiếu niên » một cách văn chương lắm :

— « Ta thử nhắm mắt lại mà tưởng tượng ra con đường : một con đường rộng rãi, bằng phẳng, sạch sẽ từ đầu đến cuối, còn một con thì chật hẹp giữa hai dãy núi gập ghềnh, đầy những hoa thơm cỏ lạ.

« Đến trước hai con đường ấy, người lữ khách bỗng dừng chân lại, mơ mộng một hồi rồi quả quyết bước sang con đường hẹp. Phải, bao giờ chàng lại biết yêu một sự tầm thường buồn tẻ... »

Ta đương không hiểu tại sao người lữ khách đó lại « quả quyết » đi con đường hẹp, mà không đi con đường rộng (nhất là nếu lữ khách lại có ô tô), thì tác giả lại nói :

— « Nhưng trước mắt chàng đã bày ra bao nhiêu cảnh gớm ghê... mấy cái hầm hố mốc xanh đen chắn ngang đường nhỏ muốn hút chàng vào nơi không đáy (!), lại còn những thú dữ, rắn độc nằm ngời khắp nơi... Chàng hoảng sợ... »

Sợ là phải. Vì có những cái hố không đáy, lại có rắn ngời chờ thì đến thánh cũng phải sợ. Nhưng vẫn không hiểu sao cái anh lữ khách gần ấy lại chọn con đường ghê sợ đó.

Hình như tác giả đã dụ dỗ ta rồi nên ông giảng :

— « Con đường rộng là cái đời thực tế của mọi người, con đường hiểm trở là cái đời tiểu thuyết, chàng lữ khách là một thiếu niên hay mơ mộng hảo huyền... »

À ra như thế ! Thật là những hình ảnh văn hoa hết sức của nhà văn sĩ mới nghĩ ra. Nhưng vẫn có một điều mà ta không hiểu : nếu cái đời thực tế của mọi người, nghĩa là của anh lữ khách đó, như một con đường rộng rãi, bằng phẳng, và sạch sẽ từ đầu đến cuối như một con đường giải nhựa, thì anh ta còn chui vào con đường hẹp làm quái gì nữa ? (Nhất là nếu anh ta lại có ô tô) ??

Thôi, chính tác giả đã mơ mộng và đi nhầm đường mất rồi.

ĐỪNG MƠ HỒ

Ở Bắc Ninh tuần báo, ông Tô-Viêm bàn về vấn đề kinh tế và quả quyết rằng :

— « Giờ này không phải là lúc ta mơ hồ về kiếp sống của ta. Ta phải rõ tại sao ta sống được cũng như tại sao vũ trụ này thành lập được ! »

Ta không có quyền nói : « ta sống được là vì đã có người ban phước cho ta cũng như vũ trụ này có được là do một người làm ra... »

Phải lắm, ta không thể nói như thế được, vì cái lẽ rất giản dị là nói như thế không đúng. Tôi cũng đồng ý với ông Tô-Viêm về chỗ đó. Nhưng tôi mong chờ và tò mò muốn biết ông cho vũ trụ thành lập được là tại làm sao. Ông trả lời :

— « Ta sống được là vì cơm, áo và nhà. Kiếm ra và làm được những cái ấy là do sức lao động của ta... »

Thế thôi ! Còn vũ trụ tại sao mà thành lập được, và sự biết ấy ta « cần phải rõ, không thể mơ hồ được » thì không thấy ông nói đến nữa !

Nhưng cũng được cái là có nhờ ông, ta mới biết rằng ta sống vì cơm áo !!

MỘT SỰ LẠ

Ông Văn-Tủy ở Tiếng Dân nghiên cứu về lối văn « giản kinh » đời xưa, một lối « văn ngắn, ý dài » mà ông cho là gọn, và cứng. Rồi ông thí dụ một sự « bao quát » của lối văn ấy :

Sở-tương-Vương bảo bọn Tống-ngọc, Cảnh-sai, phú cái « lớn » Tống-ngọc phú :

— Đất làm xe, trời làm lọng, dương cung chỉ Phù tàng, gươm dài chống ngoài trời.

Nói lớn thì lớn đến thế là cùng !

Vua Cảnh-công nước Tề bảo Yến-tử hình trạng cái « nhỏ », Yến-tử nói :

Ở miền Đông-hải có loài sâu gọi là « tiêu minh » làm ở trên lông mày con muỗi, có khi đánh nhau đổ máu chết cả hàng ức hàng vạn, mà con muỗi không biết.

Nói « nhỏ » đến thế là cùng ! dẫu cho ngày nay các nhà khoa học dùng kính hiển vi phát kiến ra nhiều thứ vi trùng hết sức nhỏ, cũng nhỏ đến thế thôi.

Có lẽ ông Văn-tủy nói đúng. Nhưng điều mà ông không giải cho ta biết, là ngày xưa chưa có kính hiển vi, Yến-tử làm thế quái nào biết được ở trên lông mày con muỗi có ổ con tiêu minh, và những con ấy đánh nhau đổ máu chết hàng vạn ?

Thạch-Lam

CÁI CHÍNH

Trong bài « Thơ mới ý mới » số trước : kẻ dăng dai xin đọc là : kẻ dăng dai.



— Nếu ông không cẩn thận thì thế nào cũng mất cấp.

— Cổ nhiên, nếu không cẩn thận thì mất là đáng lắm.

TIN TỨC MÌNH

Số Loa

Ông Phạm-văn Kỳ đã ba lần có thơ đăng ở Loa. Lần nào ông cũng nói đến cái cối xay của ông (tức là cái nhà của ông). Nào: Và, ở trên chỗ cối xay rất hẻo lánh

Đối với cái cối xay của tôi bé nhỏ

Tươi thì vị vào cối xay tôi phẳng phất.

Chắc ai cũng biết câu của trẻ con : oằn tù tù, cái gì cái này, cối xay ông cụ. Cho nên bây giờ cứ mỗi lần giờ đến tờ Loa là ai cũng buột miệng :

— Oằn tù tù, cái gì cái này, cối xay ông Phạm-văn-Kỳ.

Oằn tù tù, rồi giờ báo ra là y như thấy cối xay.

Lại số Loa

Mấy lời quảng cáo đăng ở Loa số 95 : Muốn tìm một người bạn có thể xuất bản các tiểu thuyết của tôi đã đăng trong Loa-Viết thư hoặc tìm M. Lan Khai.

Ông Lan Khai tự giới thiệu mình với các nhà xuất bản chứ không đợi họ đến tìm mình, ông không tin câu « hữu xạ tự nhiên hương » và không muốn làm cây lan mọc trong hang tối.

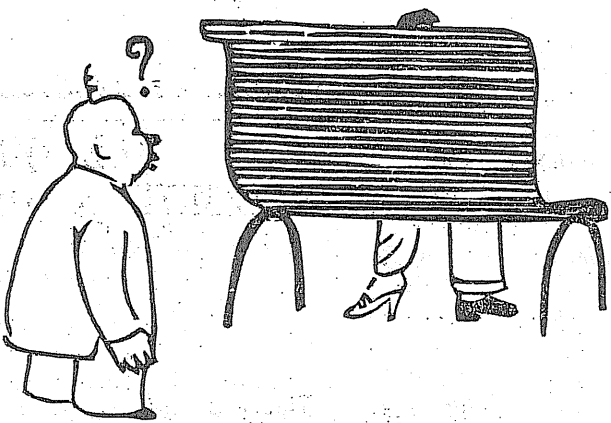
Tôi cũng xin bắt chước ông Lan Khai :

— Tôi có tài trị dân, nước nào cần một ông thủ tướng thì viết thư lại thương lượng viết mau, sợ để chậm tôi hết cả tài.

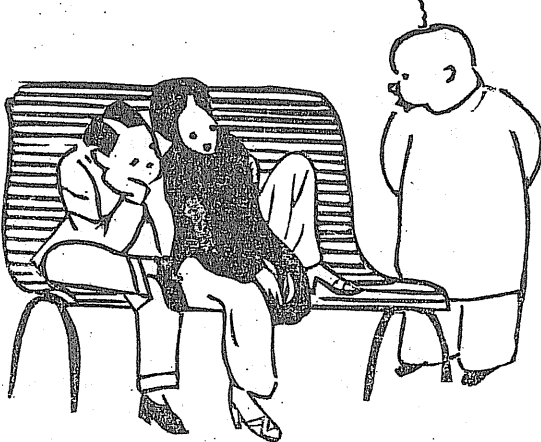
Của bang Bạng

Trong Phong-hóa có bức tranh bảo tôi kiếp trước là cái đèn điện. Vậy có lời cải chính : « Kiếp trước và cả kiếp này nữa bao giờ tôi cũng chỉ là cái đèn trời ».

Nhật Linh



— Quái lạ ! một chân đi giày đàn bà. một chân đi giày đàn ông. Người này muốn chừng ái nam, ái nữ.



HANOI BAO

(NHÀ IN LÊ-CƯỜNG MỚI ĐƯỢC PHÉP XUẤT BẢN)

Tạm ra tuần-lễ 1 kỳ vào ngày thứ tư, dày 32 trang, in-giấy láng chữ rõ, có mỹ-thuật. Ngoài những bài nghị luận và thời sự, lại có nhiều tranh vẽ đẹp. Có hai tiểu-thuyết dài (mỗi chuyện mỗi kỳ 8 trang có thể lấy riêng ra đóng thành sách được) có nhiều chuyện ngắn; có thi, ca của các nhà văn có tiếng. Ai đọc cũng ham mê vui thích mà không có hại.

1^{er} Janvier 1936 ra số đầu

Mỗi số 0\$03, Một năm 1\$30, Sáu tháng 0\$70

Từ nay cho đến 15 Décembre 1935 là cùng, ai cắt cái phiếu dưới đây điền địa-chỉ vào, đưa lại nhà in Lê-Cường 88 Route de Hué Hanoi, báo ra số 1 sẽ gửi biếu tận nhà. Có số báo biếu sẽ được dự cuộc rút thăm : Giải đặc-biệt được 10\$00, với 1 năm báo. 50 giải được 1 năm báo. 100 giải được nửa năm báo. Ai nhận mua năm ngay từ bây giờ, sau khi báo ra hai tháng, mới phải trả tiền và cũng được dự cuộc rút thăm

Báo Hanoi rất hoan nghênh những bài luận thuyết giản-dị thiết thực đến dân sinh cũng những đoán-thiên, trường-thiên tiểu thuyết văn chương mới mẻ, có tính cách bình dân. Bài nào đăng được, xin biếu tiền nhuận bút rất xứng đáng.

Mua năm xin cắt phiếu này gửi về nhà báo

M. le Directeur du Hanoi Bao

88, Route de Hué — Hanoi, Tél 755 Theo địa-chỉ dưới đây, gửi cho tôi mua một năm báo HANOI từ số 1 và được dự cuộc rút thăm

M

Lấy 1 số báo biếu xin cắt phiếu này gửi về nhà báo

M. le Directeur du Hanoi Bao

88, Route de Hué — Hanoi, Tél. 755 Theo địa-chỉ dưới đây, gửi cho tôi 1 số báo HANOI được dự cuộc rút thăm

M

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

MAY CHO LỮ ẨM MÀY

Phiên tòa ngày hôm nay như để rành rệng cho các thầy đội phú-lít bị đánh hoặc bị chửi vì nghĩa vụ. Nhưng chưa đến nỗi như quân Á cự nhau với quân Ý ở miền đông phi, bị chết vì nghĩa vụ.

Hoàng-quang-Phúc là một trong đám người để mịch lòng các thầy đội phú-lít. Phúc là một người tài xế cũng như trăm nghìn người tài xế khác, bộ dạng mạnh bạo, nét mặt gân guốc dưới chiếc mũ cát-két màu vàng bần.

Phúc. — Hôm ấy tôi chạy xe ở phố Mới, bỗng thấy một người đi nghênh ngang giữa đường, bóp còi thể nào cũng không chạy (túm tím cười), tôi biết đâu là một đội xếp lại có cái quyền đặc biệt ấy.

Thầy đội Chiêu làm chứng, bước ra nói — Nhưng tôi có đi giữa đường đâu. Tôi đi bắt ăn mày đi về đến đây, thì tên Phúc bóp còi. Tôi tránh ngay, nhưng hắn cứ sừng sộ...

Phúc. — Tránh thì tôi còn sừng sộ làm cóc gì. Tôi bảo, lại còn soen soen cái răng chết cũng không cần.

TRẠNG SƯ (của Phúc). — Quan tòa nên cho hầy đội Chiêu đầu quân bên Đông-phi thôi. Nhưng thầy ấy thích chết thì thiếu gì cách: nhảy xuống hồ Hoàn kiếm chẳng hạn. Như vậy sẽ không liên-lụy đến người khác. Thầy ấy thích chết, nhưng Phúc lại không vì cái chết của thầy ấy mà ngồi nhà pha chơi. Vậy là lỗi ở thầy ấy, tòa tha cho Phúc là phải lắm.

ÔNG CHÁNH AN (hỏi Chiêu) — Hôm đó anh có ăn bận quần áo đội xếp không?

CHIÊU. — Bẩm không. Con ăn mặc thường phục, vì sợ ăn mày trông thấy nó lẩn.

Kết quả: lữ ẨM MÀY nó cũng lần được: trong khi thầy bị bác tài đẩy vào, mà bác tài cũng lần ra ngoài vòng tội lỗi; tòa tha bác vì không đủ chứng cứ.

Bác bước ra, ung dung; thầy Chiêu nhìn theo bằng con mắt giận dữ như muốn bảo nhỏ: lần sau mắc vào tay ông thì phải biết.

Một người khác để mịch lòng các thầy đội là Nguyễn-văn-Xa. Hôm ấy, Xa đứng ở chợ hàng hoa phố Tràng tiền, thấy có người muốn lên xe, bèn gọi cu ly xe lại. Tấm lòng thương người ấy làm mếch lòng thầy đội phú-lít Trọng. Thầy mắng, y bèn bảo thầy là chó sủa... Vì thế, nên y được cái hân hạnh ra trước tòa.

ÔNG CHÁNH AN (hỏi Trọng) — Anh ăn mặc quần áo đội xếp chứ?

TRỌNG. — Vâng.

Còn nói gì nữa: Xa có lỗi rồi. Nhưng tòa cảm vì Xa thương người, nên thương anh ta mà chỉ phạt có 3 quan tiền tây.

Xa bước ra, ung dung, thầy phú-lít Trọng cũng bước ra, ung dung: ý giả hai người đều tự cho là làm đủ nghĩa-vụ cả Xa.

Tu Ly

HI UY B Á N G

TÌNH ZF — Tôi định tâm dùng hai chữ không có trong hai mươi năm

chữ cái quốc ngữ, vì nếu viết A-B, hay C-H, hay T-B, hay N-Đ., hay H-P, hay X-Y nữa, tôi lại sợ trùng với tên một tỉnh của nước Annam ta. Mà câu truyện tôi sắp thuật đây, thì ở tỉnh nào cũng có thể xảy ra được. Tôi không nói đã một hay nhiều lần xảy ra rồi.

Tỉnh lỵ ZF bỗng nào động về một cuốn tiểu thuyết mới ra đời. Kể thì một việc nhỏ mọn đến đâu xảy ra cũng đủ làm cho nhân dân ZF nào động được: Hoặc việc mất trộm của nhà bà phán R..., hoặc việc hai bà tham canh-nóng và lục-lộ nói khích bác nhau trong một bàn tổ tôm, hoặc việc hai bà giở đồ mua tranh nhau một mớ rau ngon ở ngoài chợ. Những câu truyện ấy chạy, nhảy rất mau từ mồm chị ở gái đến tai bà chủ nhà, từ mồm bà chủ nhà đến tai bằng hữu, rồi chỉ trong khoảng vài giờ đồng hồ bay quanh mười vòng thành phố và bay lan man về các vùng lân cận.

Thế mà lần này việc xảy ra không phải là một việc nhỏ mọn như thế, mà lại là một cuốn tiểu thuyết hài hước, trong đó tác giả đùa bỡn, chế riển, nhạo báng hết thảy các hạng người hời có chút danh vọng trong tỉnh lỵ ZF. Nào ông tham J.. có cái mặt bánh đúc rõ chẳng rõ chịt như cái địch tròn lập bần của binh lính, nào bà ký X... hay chửi chồng như chửi đũa ăn đũa ở, nào lão hàn T... keo củ, ăn chẳng dám ăn, tiểu chẳng dám tiểu, nhưng có một cậu con tòng học ở Hanoi diện hết sức, mà dốt hết chỗ nói, vân vân, vân vân. Hình như chẳng một nhân vật nào ở tỉnh ZF là không có hân-hạnh được

tác giả quen biết thân mật, thiết tha.

Nhưng riêng Hoàng - Hoàng, phóng viên của báo « Thiên-đường » được tác giả nói đến một cách thân mật, thiết tha hơn hết. Tác giả tả chàng rất rành mạch, rạch ròi trong mười mấy trang giấy, từ cái hình thù tiêu tụy, cho chí cái tâm hồn đề tiện, về rõ ra như chụp ảnh cái cặp mắt cá ròi sau đôi kính cận-thị, cái bờm tóc rũ xuống trán như cái bờm ngựa, cái mặt phèn phẹt quét phấn, cặp môi dày đỏ loét son hồng. Tác giả không quên cả cái mũi tẹt và hai tai nhỏ sụ tựa lai bủ rù. Còn về y phục, trời ơi, còn thể lỗ lã hơn được nữa, tuy bác phóng viên vẫn tự hào là mặc đúng hết một nhà văn hào, thì bà.

Về tính tình tư tưởng, thì người bị tả trong truyện dẫu hiền lành, dẫu nhân nhục đến bực nào mà đọc qua đoạn văn nói về mình cũng phải « nổi dóa », phát khùng. Thời thì tác giả tặng chàng đủ mọi tật xấu, đủ những điều lỗ lã, mọi rợ. Trong những tật xấu ấy, có hai tật, phóng viên không thể tha thứ được, tuy nhẹ nhất: tật tự viết bài nói tốt mình, và tật ký dấu tên nói xấu, hủ nhục kẻ khác...

Tiểu thuyết nhan đề « Nhỏ nhen » ấy vừa xuất đầu lộ diện được một tuần lễ thì hầu khắp tỉnh lỵ ZF, và cả ở vùng dân quê lân cận ấy nữa, dẫu dẫu cũng thấy có một cuốn. Rồi họ bàn tán đến nó, họ khen, chê nó, họ gửi bài phê-bình nó về đủ các báo chí.

Trong khi ấy thì tiểu thuyết « Nhỏ nhen » bán chạy như mở tôm tươi. Riêng một tỉnh ZF. đã tiêu thụ hết hai ngàn rồi.

... Nhưng phóng viên Hoàng-

Hoàng của báo Thiên-đường chẳng chịu để cho nó được yên thân... Chàng đề đơn tại tòa án kiện nó và tác giả của nó về tội hủ báng...

Và chàng được kiện, vì chàng có hủ báng đã rành rành kia, tác giả còn cãi sao cho trôi, tuy tác giả có mượn thầy cãi. Không kể cái hình thù, cái diện mạo tả đúng như chụp ảnh, tác giả còn đặt tên cho nhân vật của mình là « Bạch-Bạch, phóng viên báo Địa-ngục ». Mà tòa án cho rằng Hoàng-hoàng với Bạch-bạch, Địa ngục với Thiên đường cùng là một.

Tác giả tiểu thuyết « Nhỏ nhen » phải đền cho Hoàng Hoàng một đồng bạc danh giá, phải chịu án phí độ ba chục bạc, và trả tiền trạng sư chừng bảy chục bạc, tất cả tốn mất khoảng một trăm. Ấy là chưa kể tiền thuê đăng bản án hủ báng trên ba tờ báo chí lớn nhất ở Hà thành.

Nhưng tiểu thuyết của chàng đã in đến nghìn thứ chín, lãi vào độ gần ba nghìn bạc. Riêng tác giả được hưởng nghìn rưỡi, còn nghìn rưỡi kia về phần... Hoàng-Hoàng, người đồng đảng đã tự hy sinh để cùng chia lợi với tác giả.

Khai Hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

ĐÃ CÓ BÁN

ĐỜI MƯA GIÓ

của KHÁI-HUNG và NHẤT-LINH
sách dày 230 trang Giá bán 0\$60

Hồn bướm mơ tiên	hết
Nửa chừng xuân	»
Anh phải sống	»
Gánh hàng hoa	»
Đoạn Tuyệt	»
Cạm bẫy người	0\$45
Vàng và máu	0.45
Giòng nước ngược	0.50
Tiếng suối reo	0.40

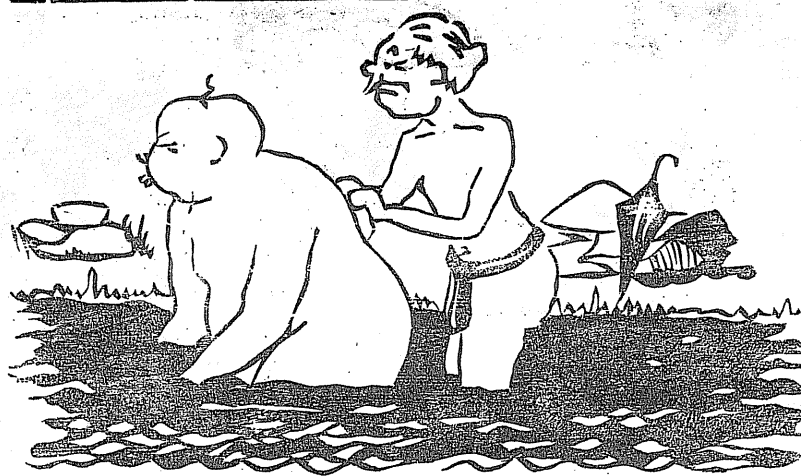
ĐƯƠNG IN

Đoạn Tuyệt
Nửa chừng xuân
Hồn bướm mơ tiên
Gánh hàng hoa

CE QU'UN ANNAMITE A OSÉ :

Attaquer en téméraire un ouvrage couronné par l'Académie française

Pour le combattre ? Pour le soutenir ? Lisez « Sommes-nous des Napoléon d'énergie » Œuvre d'analyse psychologique par Van Bach. Prix 0\$60, frais de port 0\$10 en sus. Ecr. M. Dang Duc Thai Instituteur Bac-ninh - Tonkin.



L. T. — Bác Xá đã mấy năm không tắm rồi ?

X. X. — Sáu năm.

L. T. — Thế bác còn kém tôi, tôi hơn bác bốn năm.

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đư, ăn no ngủ ngáy, phòng dục quá độ, lam sơn chướng khí, uống rượu quá độ, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gán, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vắn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mồ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG
81, Route de Huế HANOI

Hôtel de la Paix Hanoi

ĐÔI CHỦ MỚI

Ông Ch. Guillot xin có lời kính cáo đề các quan, các nhà thượng-lưu Việt-Nam và các quý khách biết rằng bây giờ ông đứng chủ-trương :

Hôtel de la Paix Hanoi

ông sẽ hết sức ra công chỉnh đốn lại cho được vừa lòng quý khách. — Tiếp khách rất lịch sự, có phòng riêng, sạch sẽ cẩn thận. Rượu ngon bếp khéo, nhận đặt tiệc từ 2\$. cho thuê phòng, giá đặc biệt từ 1\$50, com thường 1\$20

VUI CƯỜI

Cửa Hữu, Thanh-hóa

Mắt cửa mướp đắng

Làng B... đi bán thuốc rong, may bán cho vợ xã Biền được hai hào thuốc đau bụng kinh niên. Được tiền, làng B. mừng rỡ, bỏ vào túi rảo bước đi thẳng.

Xã Biền bán với vợ: Ta phải lập mưu dọa lão lang để hắn sợ không dám lại đòi tiền, rồi anh vác gậy đuổi theo làng B.

— Lão lang bầm kia, đứng lại tôi mượn dĩa, mời ông trở lại ngay lập tức, ông bán thuốc độc hay sao mà mẹ nó nhà tôi uống vào nằm dờ cả người ra!

Làng B. sợ run lập cập, phải thừa thực:

— Bà ấy ngộ cảm thể nào đấy, chứ thuốc của tôi chỉ làm bằng khoai khô với cơm nguội rang lên rồi tán nhỏ, chẳng có gì độc cả, ông tha cho.

— Vậy kinh ông đi cho sớm, hào của tôi chỉ là một hào bằng chì.

Cửa C.V.Chuyên's, Phủ-lý

1. Giống có vú

Giờ cách trí, thầy gọi Sửu lên hỏi:

— Cua thuốc về loài gì?

— Thưa thầy, loài có vú ạ.

— ???

— Nó có vú nên phải đeo yếm để che ạ.

2. Như cái ngày hôm nay đây á...!

Trong rạp cải lương. Trên sân khấu, Tư Vui nói lời:

— Than ôi!... Như cái ngày hôm nay đây á...!

Đến đó, bỗng quên tít mất. Nhanh trí, Tư Vui liền đưa tay lên bóp trán, để che mắt liếc vào buồng trò cầu cứu.

Mãi không thấy ai nhắc, Tư Vui phải lấy lại:

—... Như cái ngày hôm nay đây á...! Rồi lại vờ bóp trán, đưa mắt. Vẫn chẳng nhớ được ai!

Tư Vui tức quá, rần nước mắt, đập tay, chau mày, chép miệng than:

— Than ôi!... Như cái ngày hôm nay đây á...! Cơ sự đã sui ra nhường này..., ta biết nói làm sao cho dặng nữa...?!!!

Ồ thôi, thôi cũng đành ngậm miệng chờ cho rồi...!

Đến đây, nước mắt tuôn ra ràn rụa, gục xuống bàn.

Công chúng vỗ tay khen kếp giời, đóng như thực.

Cửa T. T. Tinh, Huế

Dễ lắm

Trong rạp xiếc, ông chủ đang làm trò với bầy cạp. Sau mấy lớp sai hồ nhảy qua vòng lửa, ông chủ lấy một viên đường đưa cho cho một con hồ rất lớn, và ra hiệu cho nó ăn. Con ác thú nhè nhẹ đến gần rồi nhe răng ngậm lấy viên đường một cách dịu dàng, làm cho ai nấy cũng phải vỗ tay khen ngợi.

Trong đám đông, bỗng có một người đứng dậy la to lên rằng:

— Dễ lắm! Dễ lắm! Ai làm cũng được!

ÔNG CHỦ RÁP XIẾC (bức mình xây lại gắt) — Nếu dễ thì ông thử vào làm có được không?

NGƯỜI ĐI XEM — Được lắm, tôi ngậm viên đường còn nhẹ nhàng hơn còn hồ nhiều.

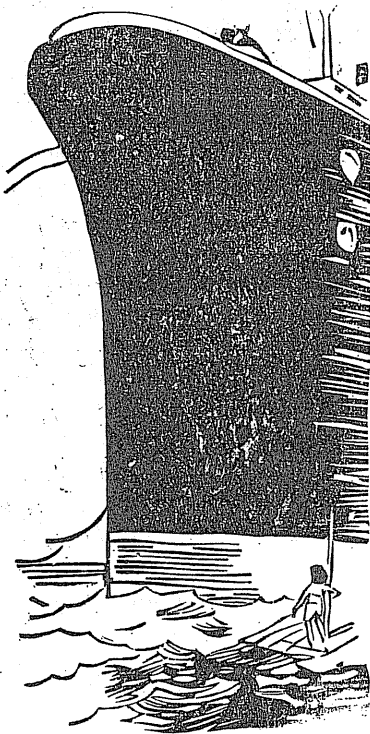
Cửa B. Kế Huệ

Dư một...

Bác xã thấy chồng say sưa mãi, mới vò đầu, gãi tai, nghĩ ra một kế rất riệu. Sau khi thấy chồng đã tỉnh con say, bác hoảng hốt chỉ vào đồng ruộng heo mà bảo chồng rằng:

— Thầy mày làm tôi lo quá! Trong

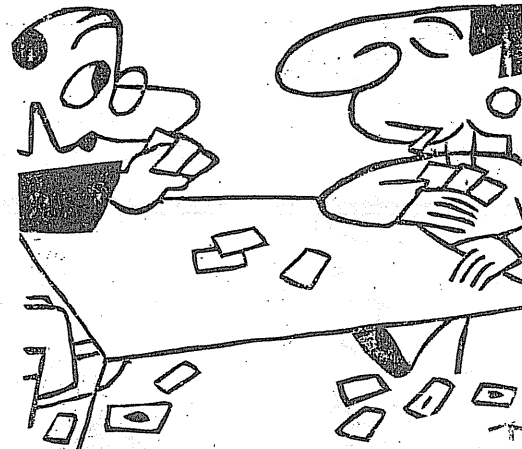
Nụ cười nước ngoài



— Bà dợi đấy một tí, để chúng tôi ném thang.

— Nhân thế các ông ném dùm cho một hộp phẫn.

(RIC ET RAC)



— Tao có ba xi!

— Thế mày được. Tao chỉ có hai xi thôi.

(LE RIRE)



— Súng chưa lắp đạn, thế đạn đâu?
— Đạn tao giữ đây.

(KOELNISCHE)



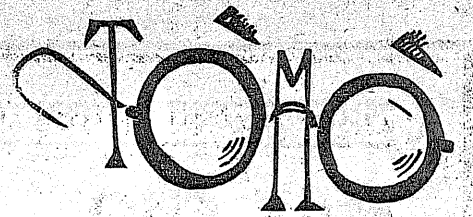
— Mình không ngờ đâu cái xe của mình hôm nay lên rốc cừ thế

(LUSTIGE BLAETTER)



— Thưa bà, tôi muốn nói để bà biết rằng từ nay đến giờ bà đan áo bằng râu tôi.

(AFTENPOSTEN)



BỊ CHẾT ĐẦU TIÊN VÌ CỐT MÌN

CHẮC nhiều bạn chưa rõ, khi cốt mìn mới ra đời, vật gì đã bị tàn phá hoặc người nào đã bị hại đầu tiên? Ấy chỉ là một con chó, con chó khốn nạn kia đã tảo bạo mang « thí nghiệm » nó một cách rất lý kỳ.

Hôm ấy ở Pembrey (Anh cát lợi) có cuộc hội-đồng rất quan trọng của các nhà thông thái. Muốn rõ sức mạnh của cốt mìn, các ông định ném một viên cốt mìn xuống cái ao gần đấy để đo sức nước bị lay chuyển.

Nhưng khi một ông ném cốt mìn xuống ao thì một con chó, tưởng là một trò đùa như mọi khi liền nhảy theo, đớp được viên cốt mìn, ngậm trong mõm mang về chân chủ, tỏ vẻ đắc thắng. Ai nấy đều hoảng hồn, toản loạn chạy mỗi người một ngã khắp trong vườn.

Còn con chó, ngờ ngá không hiểu ra sao, đứng ở bờ ao... cho đến lúc cốt mìn nổ:

Thế là con chó khốn nạn ấy bị tan tành ra từng mảnh!

MOSCOU Ở ANH

VỀ phía nam xứ Ecosse (Anh cát lợi), có một làng tên là Moscou. Gần đấy có một con sông tên là Volga. Ngoài ra còn có hai cái trại họ đặt tên là « Nga trên » (Russie haute) và « Nga dưới » (Russie basse). Khách du lịch qua đây thường có mò ngậm ngửa dân « Moscou » nhưng cố nhiên họ chẳng giống dân kinh đô của Nga Xô Viết chút nào.

Nhưng cách đặt tên lấy oai như thế kể cũng có hại. Một ông chủ hãng xe cứ luôn luôn phàn nàn rằng thư từ của mình nhận được rất chậm trễ. Nhà bưu-điện Anh phần nhiều gửi những thư ấy sang Moscou bên Nga, rồi ở đấy họ lại gửi trả về Moscou ở Anh.

NHỮNG BÁO CHUYÊN NGHIỆP

MỞI đây, một nhà làm báo chuyên việc nghiên-cứu có viết một bài khảo cứu rất công phu về những báo chuyên nghiệp xuất bản ở Pháp: cả thấy có 2.000 thứ, và riêng Paris có 1.500 thứ.

Những báo ấy chia ra các loại như sau này:

Thực-phẩm 260, Tài-chánh 277, Việc thành-phố 30, Báo-hiếm 35, Sách xuất bản 39, Làm gỗ 19, Cao-xu 4, Hóa-học 23, Thương-mại 134, Điện khí 55, Sứ và địa dư 27, Ngườ m 24, Luật pháp 48, Y-khoa 252, Kim khí 32, Ai-hữu 68, Giấy 11, Dầu hỏa 8, Cừu-hoa 4, Tóc-ký 25, Nữ-giới 20, Nhà cửa 21, Thời-miền 12, Dệt sợi 18, Công cánh 44, Kinh tế 256, Tuyên-truyền đạo Gia tô 200, Tuyên truyền đạo Tin lành 4, Gác cổng 4 và Đưa ma chạy 3.

« Ông tổ » những báo chuyên nghiệp là Báo các nhà thông thái (Journal des savants) ra đời năm 1665.

N. H. N.

Cải chính

Ông Nam Kỳ tên thật là Nguyễn-xuân-Thái chứ không phải Bùi-xuân-Tiểu như đã đăng trong mục «hi tự vị nhân vật».



Bản-hiện mới nhận được bức điện tín sau này:

«QUANG-LOI, tailleur, Hanoi

« arriverai prochainement Indochine stop
« commanderai chez vous tous beaux
« tissus fantaisie stop. Vous félicite votre
« coupe irréprochable

PRINCE DE GALLES »

Dịch nghĩa:

« Tôi sắp tới Đông-dương, sẽ đến may tại
« hàng ngài các thứ hàng đẹp, lạ. Xin ngỏ lời
« khen ngợi ngài cắt khéo.

Thái-tử nước Anh
người ăn mặc sành nhất thế giới

QUANG-LOI

HANOI: 2, Bd Jauréguiberry (xế cửa báo
Trung-Hòa cạnh nhà Chung)

HAIPHONG: 16, Bd Amiral Courbet (cửa
nhà Chaffanjon).

KHUYE
PUBLIS
STUDIO



CAO BÔ-PHÔI
Lac-Long

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BỐ-PHỐI
CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chưa ngay đừng rui rằng, vì trung
duốc phổi chóng như tam ăn giầu.

C.P.A.

XÉT TÂY VÀ XÉT T A

Tây có nhà «xét», mình có đình làng, kém gì ai?

Tự họp đến nhà xét, tây ăn uống, đánh bài, nói truyện.

Chen chúc đến đình làng, mình cũng ăn uống, đánh bài, nói truyện.

Có lẽ lạc, tây mặc «xit-mù-kinh» đến nhà xét để nhảy đầm.

Có lẽ lẽ, mình mặc áo thụng xanh đến đình làng để hưng bài.

Đến nhà xét, tây ăn bánh mì, súp, uống rượu vang, đánh bài cào, nói truyện thể giới.

Đến đình làng, mình ăn thịt heo, xôi đậu, uống rượu, đánh tổ tôm, tài bàn, nói truyện người lân bang (xin hiệu là người hàng xóm), bàn những vấn đề tế lễ hữu ích cho thần-hoàng thổ địa.

Tây đến nhà xét đánh vợt: tập thể thao.

Mình đến đình làng, chén rượu vào cho say, rồi choàng nhau kịch liệt: cũng là một môn thể thao.

T. Văn-Thi

Cùng các nhà Đại-lý báo Phong-Hóa

Cũng như mọi năm, số Mùa Xuân Phong-Hóa sắp tới in phí tổn rất nhiều, vậy các Đại-Lý định lấy bao nhiêu tập để bán xin viết thư về cho bản báo biết trước ngày 15 Janvier 1936.

Xin nhớ rằng chỉ nên lấy đủ bán thôi, vì lấy hơn số thường bao nhiêu thời bản báo coi như là bán hết bấy nhiêu. Nếu đến ngày 15 Janvier 1936, Đại-lý nào chưa trả hết tiền tháng Décembre bản báo sẽ đình gửi số Phong-Hóa Mùa Xuân.

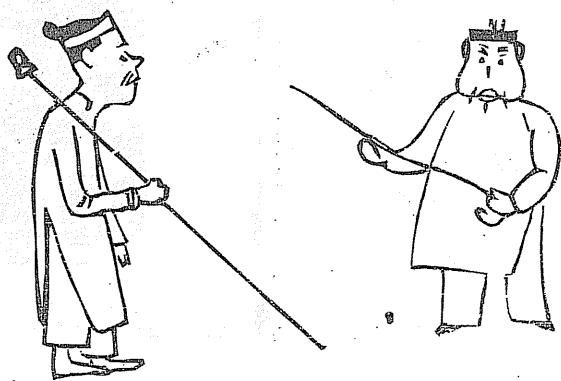
PHONG-HÓA TUẦN-BÁO

Cuộc hội họp lớn của các đoàn hướng đạo

Muốn cho tình anh em hướng đạo sinh được thêm thân mật, liên đoàn hướng đạo trong Nam sẽ tổ chức ở Saigon, từ 27-12-36 đến 1er-1-36, một cuộc hội họp lớn gồm hết tất cả các đoàn ở Đông-dương

Các hướng đạo đoàn ở miền Bắc, miền Trung, Ai-lao, Cao-miêng, các đoàn Trung-hoa ở Chợ-lớn và hết tất cả các đoàn ở miền Nam đều được dự. Ở Siam cũng có cử đại biểu tới.

Liên đoàn hướng đạo miền Nam sẽ chịu hết các khoản chi phí về ăn ở của các đoàn các nơi đến trong mấy ngày họp mặt.



ÔNG CỬ VỖ — Tôi thích nhất môn đánh roi.
BANG BÀNH — Còn tôi, tôi thích dùng roi để đánh.

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

TÔI đi đã thấy mỗi chân mà anh Quang bảo còn lâu mới tới nhà. Anh vừa bước thật mau vừa hát, ra chiều khoan khoái lắm. Tôi nói:

— Hay ta thuê cái xe ô tô.

Anh Quang nói giọng khinh bỉ:

— Ở bên này anh phải tập đi bộ cho quen đi, không thể hừ thân như khi còn ở nhà được, khi còn ở cái nước mà ông bếp đi chợ cũng nhảy lên xe ngồi. Ở bên này không có thứ ngựa người rể tiền ấy đâu. Chỉ có ngựa thực và mã lực, hai thứ cùng đắt cả.

Bỗng tôi thấy trước mặt có hai người Annam đi tới, vừa đi vừa hát

— Vâng, ngâm thơ, mà thơ hay. Có trong sách cẩn thận, không tin, anh cứ lại hội ta giờ cuốn Ca (dao tục ngữ của ông Nguyễn văn Ngọc sẽ thấy. Có nhiều câu như thế lắm. Anh cố học thuộc lòng đi.

— Đề làm gì?

— Đề hát như chúng tôi. Vì anh tính, ở bên nước nhà cả đời không được nói một câu tục. Sang bên này nghèo ngao hát thật to ở giữa phố cho bố, cho «hả cái dạ dày». Nên cảm ơn ông Ngọc đã ghi chép cho ta những câu lý thú ấy.

Chúng tôi chia tay. Đi đã xa vẫn nghe rõ tiếng hát của anh Tích. Tôi lấy làm phục anh Tích sao mà khéo tích được lắm câu tục như thế.

Anh Quang bảo tôi:

— Thi sĩ Tích chiều hôm nay chắc nhện dơi. Bất trị! Bất trị! Anh nghĩ xem, hôm nọ chúng tôi góp nhau mỗi người mười quan để cho anh ấy lấy tiền ăn. Ngay tối hôm ấy anh Tích lại mượn tôi bộ áo trao, vào hai giờ đêm, chúng tôi gặp anh ta nằm gục ở ghế vườn hoa, tay cầm diếu si gà đã tắt và hơi thở sặc những mùi rượu sâm banh.

— Anh ấy làm nghề gì?

— Anh ấy làm quảng cáo cho một nhà bán thuốc tiêu và chữa bệnh đầy bụng. Muốn cho người khác khỏi đầy bụng và ăn dễ tiêu, nhưng bụng anh ấy thì không mấy khi đầy và có khi không có hột cơm nào dễ tiêu nữa.

Văng vẳng đằng xa vẫn có tiếng hát của anh Tích:

— Chẳng yêu tôi nữa thôi...

(Mấy năm sau khi về nước, tôi được biết anh Tích nổi tiếng ở bên Pháp và có nhiều bài văn, bài thơ đăng các báo tây. Bỗng đi một độ rồi tôi được tin anh ấy chết ở Paris, chết về bệnh ho lao, vì phải chịu kham khổ nhiều quá. Con ve sầu vô tư lự suốt mùa hè ca hát, nay gặp gió lạnh chỉ còn tro cái sặc trên cành khô).

Chúng tôi đi đến trước cửa hàng cà phê. Anh Quang đến gần một cái bàn đầy báo đặt ở ngoài hè chọn lấy một tờ báo, bỏ ra một quan rồi lấy lại bày xu rười, tự nhiên như không.

— Không có ai bán?

— Không cần.

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiem nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sợi thì trộn những sợi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-hiệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ áo có dấu hiệu CỤ-CHUNG mới thật là áo tốt.

Cu'- Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

Tôi nắm tay anh Quang:

— Giá bỏ vào đây một quan rồi lấy ra hai quan cũng được đấy nhỉ?

— Được lắm chứ. Hôm nào túng tiền, anh cứ việc lại đây lấy một tờ báo xem rồi lấy thêm vài quan tiêu. Chỉ sợ làm thế thì tiêu cả danh giá của anh đi thôi.

(còn nữa)

Lang Du

CẦU Ô

Cần người làm

N. 5. Cần nhiều người (đàn ông hay đàn bà cũng được) biết dệt khăn mặt bông và foulard tân-thời.

Hỏi Trần-duy-Điện tại xưởng dệt Nam-quảng-Hưng, 74, Thái-hà-ấp.

N. 6. Cần một người để dạy trẻ con ở nhà và giúp đỡ việc sổ-sách. Sẽ coi như anh em trong nhà. Cơm ăn với chúng tôi và ngủ ở đây. Còn về phần lương tháng muốn lấy bao nhiêu, xin viết giấy thương lượng. Nếu có thể đi Thakhet, sẽ có người đưa tiền làm lộ-phí.

Hỏi Trần-đức-Kim, Secrétaire Résidence de France Thakhek

Xin việc làm

N. 61. Trẻ tuổi, đứng đắn, lành lẹ chăm-chỉ, đã học qua 4ème secondaire Lycée, muốn tìm một việc làm ở Hanoi bất cứ việc gì, miễn là đủ sống.

Hỏi M.Cầu. V. Đông-mỹ, Vụ-bản, Nar định.



XÃ XÊ — Bất từ thì ngồi tù! Miệ họ đừng cạo trọc đầu mình!



SỮA NESTLÉ
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vãn vãn.
Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG



YÊU VUI

THƠ CỦA TRẦN QUANG ĐỊNH

SÁCH chia làm hai phần rõ ràng. Phần trên nói về tình yêu, phần dưới về lòng vui, đúng với nhan đề sách.

Khi yêu thì người ta thấy tâm hồn sôi nổi, bất ngát, chứa chan, hy vọng nồng nàn, đắm đuối, chưa xót vẩn vơ. Nghĩa là, người ta hóa ra thi-sĩ một chút. Mà khi hóa ra thi-sĩ thì trừ những người không biết chữ hay người cả thẹn, tất nhiên người ta làm thơ.

Mà khi làm thơ, thì tất nhiên người ta nói nhiều.

Nhiều cái hay, nhiều điều êm ái, cảm động, náo nức, đắm thắm, say sưa. Và cũng nhiều truyện lồi thối nữa.

Tôi dự những truyện lồi thối của ông Trần Quang Định. Ông bảo chúng ta rằng không, nhưng ông muốn yêu cho « ấm cõi lòng » mà thôi. Ông còn muốn cho « đàn ăn-ai vắng non sông » để cho chúng ta cũng được như ông Định, cũng được tiếng ăn-ai vớ về nếu ta là khách phong trần và được kín vết thương lòng nếu lòng ta có vết. Những lời từ tế ấy nói ra cũng khéo đáo để, giá cô tình nhân của ông nghe thấy chắc hẳn phải khen « anh nói nghe hay quá! nói nữa đi! »

Nhưng khi nói nữa đi thì chắc cô tình nhân phải đổ mắt. Vì ông nói rằng:

Tiếng sáo, cảnh khuya quá náo nức
A ru-a (?) rủ rỉ với xuân phong (nghĩa là gió xuân).

Gọi tình tình nữ mê ăn ái
Ôm chặt chân chưa thỏa nỗi lòng.

Ông Định quả thực là người ranh mãnh. Ông nói lờm gài nhả cả những khi không đáng lờm:

Dáng đi như một điệu dân
Huỳnh ảo và dư dương cho con mắt
Khuyến bao kẻ quay đầu nhìn mặt
Vì mờ tỏ mai đen vấy dùa hữu ý.
Cánh tay xinh lung lộn vật áo điều...

Nhưng không sao! Thơ ông Định tuy lồi thối ngô nghê cũng còn có ý tưởng đẹp. Ông biết cảm động, biết trông cái điệu dư dương của người nhan sắc, biết thấy cái « lưỡng diện » dư dương ấy:

Như lưỡng huyền qua rung động cổ cây
Bao tâm hồn giốn giập dưới sóng mê say...

Biết khuyên chúng ta ngắm đi! Ngắm nữa đi, kéo nữa thời gian (với một chữ « Thoa » sẽ sủa mất cái hình sắc lung lộn đẹp đẽ như bức tranh hay như một bài thơ kia... và biết van xin Thời gian đừng ác nghiệt quá. Ông biết được thế, kẻ ra cũng đã biết được khá nhiều.

Chỉ phiền những tiếng, những chữ, chưa đủ mềm mại để diễn tả được những hình sắc ông thấy trong đầu, cho nên những nét mềm mại, uyển chuyển, những khúc tuyến tuyệt-ảo của giai nhân, với cặp mắt, làn môi, ông gọi là « những đường cong đều đặn ».

Khi xuân sang nhớ bạn, trong có những

tiếng « anh », « em » chen vào gần những tiếng « thiệp, chàng » nghe đến kinh ngạc, khi ngắm hoa xuân mà cô thôn nữ ở trên đồi đang hái, khi kể truyện gặp gỡ một cô có đôi mắt « say đắm lung linh » hay khi nghe tiếng bát sau đồi:

Mãi mê trong đám bụi trần
Ngựa xe giốn giập áo quần phở đưa (?)...

Thì ông cũng lấy cái bệnh của một vài nhà thơ khác: là ưa sáo và ưa lái nhái dài dòng.

Ông lái nhái như một người uống rượu say. Có lẽ là vì ông yêu. Yêu với say cũng không khác nhau là mấy.

Khi nào ông ngừng tay « nâng cốc rượu tình », nghĩa là ông không say thì ông hăng hái. Ông ca sự vui sống, khuyên bạn thanh niên này, dụ bạn thanh niên nọ, ông hô lên hai câu đồng đặc:

Hãy lau nước mắt cười đi đã
Hãy cần răng mà giữ vẻ tươi!

Thì chúng tôi thấy câu ấy có sức mạnh lạ thường, và có hiệu quả cũng dị thường: chúng tôi phải lau nước mắt vì đã quá cười mà cần răng, lại cũng không nhin cười được.

Đời hoạt động, đời phiêu lưu, cuộc sống « lênh đênh góc biển, chân trời, thanh thoi vùng vẫy thích đời bằng tang », sự thích sống và sự ham chết; đó là những điều mà ông ưa. Ông ca ngợi, ông khuyến khích trong thơ ông bằng những lời quả quyết vô cùng, tuy rằng hơi có vẻ ngộ nghĩnh và lủng củng. Ai chả phải mỉm cười mà phục về hăng hái của một « khách đầu xanh » dẫn bước theo « tiếng gọi xa xăm » và

Hung hăng nện gót giày lung lay.
Coi cái phong sương chẳng vướng gì.

Quả vậy. Cái phong sương mà ông nói trong thơ không có vẻ gì thực

Ông Quang Định mới xuất bản tập thơ đầu, ngòi bút của ông còn mới, chưa được mềm mại trơn tru, nhưng đó không phải là điều đáng sợ cho một người yêu văn thơ « ăng tằm lòng chân thực. Chính ông cũng thú thực như vậy trong bài « Anh bán rượu ». Ông tự ví ông với người bán thứ say sưa ấy cho đời, để cho đời quên, quên thất bại, quên những « điều thất trí nhỏ nhen » và để cho đời

Hăng hái lên đồ mắt nắm tay,
Sấn sổ bước vào trường hành động.

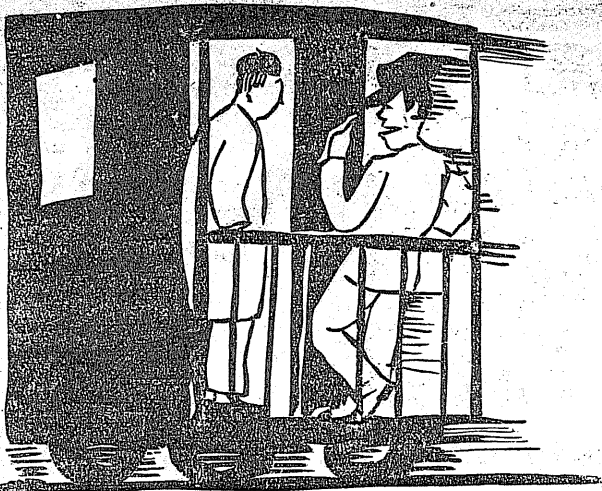
Ông nhận rằng rượu của ông (tức là thơ của ông) còn hơi sượng sượng, song ông vẫn cố làm cho đậm ngọt lên. Ai chê trách « rượu thơ » của ông tức là đồ ruồi nhặng vo ve, ông chỉ

... trả lời bằng tiếng yên, lặng.
Còn những khi hùng ể, vắng người mua
Thì cùng ta, ta hưởng thú say sưa.

Nghĩa là nếu thơ của ông bán không đắt hàng, ông cũng chẳng cần. Ông sẽ đem về nhà đọc cho mình nghe, cho mình thấy hay, cho mình say sưa cảm động vì thơ mình.

Cách đó thực giản tiện vô cùng. Mà ông cũng thực là một người biết điều quá.

13 Chàng



— Mũ của tôi 30\$, nhẹ lắm, chỉ khẽ gió là...

THƠ NHẠY

BÔNG HOA RỪNG

Trèo lên trên đỉnh non cao,
Nghe lời chim gọi, gió đào dạt thưa.
Bông đầu gặp gỡ tình cờ,
Cô nàng cao vảy ỡm-ờ đứng trông.
Tóc cô gió lẳng-lơ chòng,
Nắng vàng rơn cặp má hồng hồng tươi.
Mắt như nước lặng in trời,
Cánh đào thắm nét miệng cười như mơ.
Khiến ta lòng những say sưa:
Phải người ta vẫn đợi chờ, đây chẳng?

Trái tim đếm bước ngập ngừng,
Lại gần ta hỏi ai rằng: « Ai ơi!
« Theo dòng nước chảy mây trôi,
« Đều lòng ra khắp phương trời, ta xem.
« Ở đâu nhẩn gió đưa chim,
« Ở đâu thiếu-nữ trông tìm người yêu.
« Tôi đây thấy cảnh diu hiu,
« Phải chăng người ở trên dèo mong ta?»

Bồi hồi, ta đợi lời thưa,
Nhưng cô son nữ hững hờ trông mây...
Sóng xuân đôi mắt lung lay,
Tình xuân nồng đượm đôi mây thanh

[thanh.
Cười xuân đắm-đuối trời tình,
Lòng ta như muốn tan thành hư không.
Ta ôm thiếu-nữ trong lòng:
Người yêu thoát biển thành bông hoa

[rừng.
Bông hoa nay vẫn còn hương,
Lòng ta còn vết đau thương, không cùng.
Đinh hoa ở một bên lòng,
Ngân năm tiếc giấc mơ mong khi xưa.
Thế Lữ

BÔNG HOA TIỆM NHAY

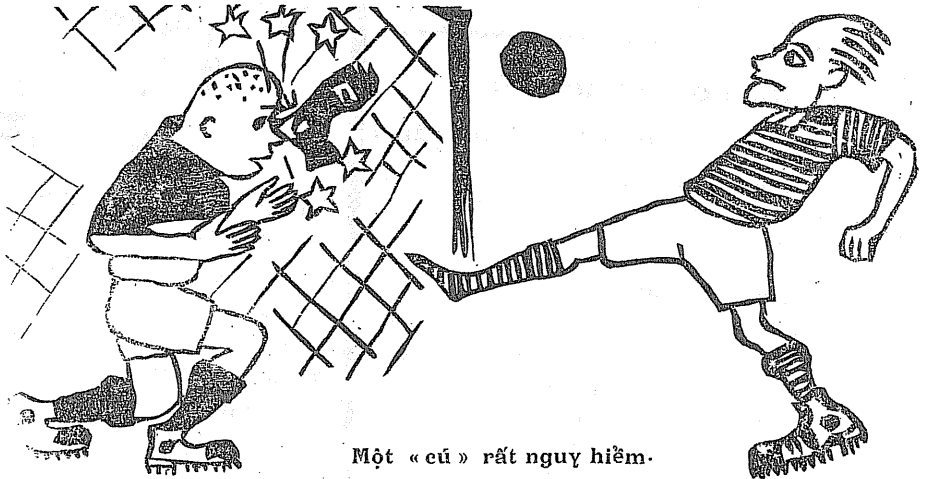
Đi trong thành phố xôn xao,
Nghe chuông xe điện hàng Đào vang khua.
Bông đầu gặp gỡ tình cờ
Cô em chùng áo ỡm-ờ đứng trông,
Tóc cô vẫn mượt một vòng,
Phấn Coty trát, má hồng hồng tươi.
Mắt đưa quay cổ mọi người,
Môi son đỏ loét, miệng cười bom xu.
Khiến ta đứng ngẩn, đứng ngờ,
Phải người gặp tiệm đáng sờ đây chẳng?

Giày cao gót bước lung tăng
Sát bên, ai bảo ta rằng: « Ai ơi!
« Hôm nay thử bầy đây rồi,
« Muốn « van », muốn « phốc », xin mời

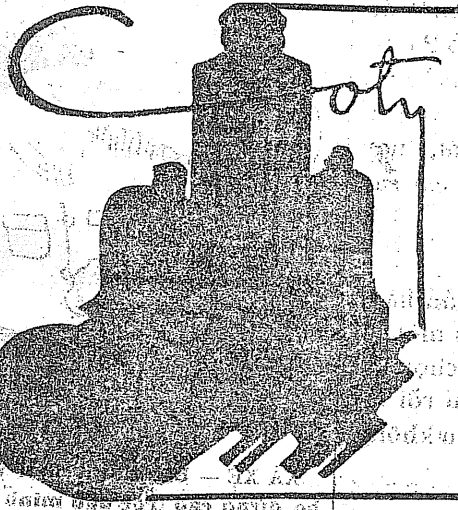
[lại em!
« Theo kinh tế, giảm giá tiền
« Các đồ giải khát, và quên tiền vào.
« Chúng em đơn dả mời chào,
« Nụ cười, giọng nói ngọt ngào để ưa ».

Liếc tình, cô đợi lời thưa,
Còn ta nấn « bóp tầm phơ » khá đầy.
Lòng ta phứt bị lung lay,
Theo ai về tiệm nhảy ngay đám bài.
Hừng lên gọi mở: « Champagne! »
Một chai! Rồi lại một chai! Nổ bùng!
Ta ôm vũ-nữ trong lòng,
Người yêu thoát biển thành « bon »

[mười đồng!
« Bon » biền, hương vẫn còn nồng,
Chết cay chết đắng trong lòng vì « bông ».
Đinh « bon » ở một bên lòng,
Ngân nợ tiếc mất mười đồng hôm xưa.
Lai Sơn



Một « cú » rất nguy hiểm.



COTY
SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS
SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...
Agents exclusifs: L. RONDON et C^o L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

XIN GIỚI
có dự thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRỊ LẠC
thi của C. P. A. — Nếu dùng đủ thứ thuốc
10) Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phé
tiền tiên, không công phạt tạng thận, không hại đường sau
dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh
20) Bệnh Giang-mai nên dùng Giải độc sát trùng
đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi
thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu b
VÔ-VĂN-VÂN ĐƯỢC-PH
Đại-lý: Anan-Nguyễn Văn Đức 11 Rue des Caissees — Y
Tri — Namdinh Việt Long sau chợ Cửa-Trương — Hong
Vinh Sinh Huy Rue Maréchal Foch — Thái-Bình Trần Văn



THAI PHO

... bay ngay !

GIÒNG NƯỚC NGƯỜI THẲNG... VÚ EM

(Tả một cảnh thường gặp chứ không có ý bài bác một người giúp đỡ vợ).

Trên toa xe lửa hạng ba
Bọn hành khách có một bà một ông.
Bà thời ăn mặc rất ngông,
Áo len thắt đáy lưng ong tân thời.
Tóc xoắn rẽ lệch đường ngôi,
Mặt như hòn bột, đôi môi tỷ gà.
Tay thời cầm cái vi da,
Dựng đỡ gương lược cùng là phấn son.
Ngồi buồn bà giở ra luôn,
Soi gương xem mặt có còn nguyên không.
Lúc thời bà lấy túp bông,
Sửa sang mặt phấn, ra công chau dồi.
Lúc thời bà thười đôi môi,
Bút son bà vẽ, bà bôi thêm hồng.
Ông thời âu yếm ngồi trông,
Tay cầm chai sữa, tay bồng con thơ.
Cậu thời mắt nhíp lò dò,
Ngả đầu ngủ vật ngủ vờ trên vai.
Rung rinh, ông khẽ đưa người,
Ru con bông hời bông hời, ngấm nga...
Hồi lâu, xe đã tới ga,
Trên toa bước xuống, theo bà, ông đi.
Một tay ông xách va-li,
Tay ôm con mọn ngủ lì trên vai.
Gọn gàng, bà bước thanh thoi,
Đề ông lẽ mẽ, rẽ rời theo sau.
Chồng kia hiểu hạnh đến đâu !
Người ta chỉ tỏ bảo nhau, khen rằng :
« Bà kia sung sướng ai bằng,
Tốt tay nuôi được một thằng... vú em ».

Tú Mỡ

TIN VĂN VẤN

MƠ MỘNG

Lại một tập thơ.
Tôi đọc xong rồi!!! Lúc đọc,
tôi cầm cái bút chì đỏ ở tay để
tiện việc ghi nhớ những câu đáng
ghi nhớ.

Tập thơ có 44 trang.
Ở mỗi trang, tôi đánh không
biết bao nhiêu dấu hỏi (?). Và
không biết bao nhiêu dấu kêu
than (!)

Dấu hỏi hỏi rằng: họ noi những
cái quái gì thế ?

Dấu kêu than than rằng: Trời
ơi ! Thơ ời là thơ !

Ng. v. Phuc

CON CÒ

Báo Con Cò (Le Cygne) đã ra số
đầu. Tôi sức nhớ đến câu ca :

Con cò mà đi ăn đêm
Đậu phải cành mềm lộn cổ
xuống ao.
Cũng là một câu sấm đấy.

«Tiến hóa» hôm xưa rao : Sẽ
có bài «Tôi bênh Tổ Mai».

Có lẽ đó là một câu mỉa mai
cay độc.

Đợi mãi. Số một, số hai, không
có gì cả. Số ba, cũng vậy.

Đến nay, «Tiến hóa» thiệt
mệnh, chúng tôi thương.

Tác giả Tổ-Mai hẳn mừng thăm.

Báo Con Cò trách P. H. giới
thiệu Le Cigne chứ không phải
Le Cygne.

Trong mục Le Cygne aux Ecou-
tes thấy có câu: dans la domaine.
Nếu viết la domaine được, thì viết
Le Cigne cũng được chứ sao. Mà
dấu viết La Cigne nữa cũng
không hề gì.

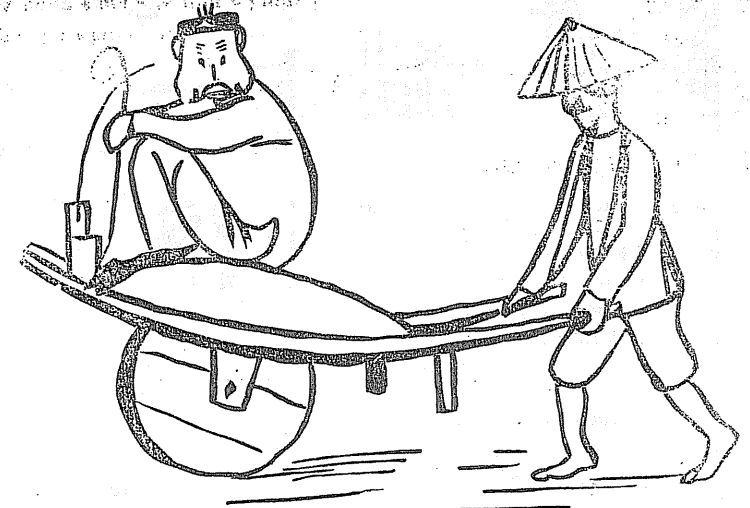
13 chàng

CAU TRUYỆN SU' TU'

Ở Huế, người ta treo giải
Ping-pong cho phụ-nữ bằng
sư tử. Cô Xuân Dung toàn
thắng, mạnh bạo vác sư tử về.
Vậy chính nó là sư tử cái rồi.

Ở Haiphong, người ta cũng
treo giải bằng sư tử cho các
hội bóng tròn chân không. Vậy
muốn biết sư tử này cái hay
đực, hãy chờ xem. Nếu hội
thắng không dám vác sư tử
về nhà, thì sư tử đó chắc là
sư tử cái.

Thiệt Nham



ĐII

Một thứ xe mà Bang Bành ưa dùng nhất.

hat đầu đơn

Rắc rối

Phụ trương Đ. P. số 3114, « Cánh
thiếp hồng » :

... lúc đó tôi chỉ là một cái sắc có
máy làm việc theo lệnh của thần
Vệ-nữ...

Đã là cái sắc, lại cái sắc có máy,
lại làm việc theo lệnh của một bà
thần nữa, thật lỏi thời quá.

Tự nhiên

Cũng số báo ấy : «Ninh-bình.»

Nếu không tốt chữa, lửa bắt sang
nhà khác thì cả phố cháy hết, mà phố
này rất đồ g hiệu cầm đồ, sự tồn
hại không biết bao nhiêu....

Lẽ tất nhiên ! Nếu không tốt chữa
thì cháy cả phố, mà đã cháy cả phố
thì sự thiệt hại không biết bao nhiêu
(mà biết rõ thế quái nào được).

Không được

T.T.T.B. số 81, « Tặng lan... »

.... Bà đã đọc được nhưng nét già
sớm trên những khuôn mặt trẻ trung,
bơ phờ, bạc phếch của họ dưới ánh
dèn...

Bà có trông thấy thì được, chứ
đọc thì đọc ra làm sao ?

Sao vậy

Cũng số báo ấy : « Khôi hường » :

... Nhưng nàng thương cha nàng
thần già lặn dạn trải mấy mươi năm
lao lung, còn phải món tóc bạc, dài
dần cũng mở ngày lại lơ và tro troi..

Sao những ngày lại tro troi được ?
Vì nó đã một mớ với nhau kia
mà !

Con mắt lạ

Văn số báo ấy, «Cỏ Tư Thung» :

... Mà ở giữa thì chỉ chút những
bóng đèn mà tàn hơi mồm lơ mờ bao
phủ như những con mắt dăm lẻ, nhìn
khách một cách đau thương...

Chắc những bóng đèn này là
những người đa sầu đa cảm lắm.

Tưởng tượng

Tiếng Trẻ số 4, « sóng lòng » :

... Hôm nay tựa cửa sổ em đã thấy
ngọn heo may cuốn nổi mấy chiếc lá
bàng trên cành khô... Một trận gió
thoảng qua: lá vàng kêu sào sọc....

Gió đã cuốn nổi mấy lá bàng sột
lại rồi, thì còn lá đầu-nữa mà kêu
sào-sọc !

Người lạ

Loa số 94, « Âm điệu mới » :

... Đề đỡ lưng công dùng ngã vật
về đằng sau...

Mọi người lưng công về đằng
trước, nhưng đây lại âm điệu mới,
cho nên người già của ông Phạm-
xuân-Kỷ lại công lưng ra đằng sau !
Sao mà ác tâm bắt người ta công
oái oăm thế !

Bí hiểm

Sao-Mai số 97, «Một thời bệnh...» :

... Kê luận bài này, tôi xin hỏi các
bạn còn chưa lụi mộng: ý muốn của
ta hay là ta của ý muốn ?

Tôi sẵn lòng bảo cho ông biết đó
là ý của ông, chứ không phải ông
của ý, và sự này: cái bí của câu
văn, chứ không phải câu văn của
cái bí

N. D. C.

HỘP THƯ

Ô.V. h. Trương, Chiná.— Ngân phiếu
1\$50 nhận rồi. Hạn báo đến 31-3-36 hết.

Ô Hà diên Thiệt.Việttri.—2\$00 ở Ngày
Nay đem sang và 3 tháng đình bản.
thành hạn báo đến 31-1-37 hết.

Ô Ngô trí Nhiếp Việttri.— Ngân phiếu
3\$00 hồi tháng Avril nhận rồi mà đã hết
từ 31-3-35.

C. Đỗ kỳ Thọ. Quinhon. — Xin theo ý
ngài, báo văn gửi về địa chỉ cũ ở Huế.

Ô. Hoàng mạnh Trừ.Sóc trang.—Ngân-
phiếu 3\$20 nhận rồi. Báo N. N. thôi ra.

D'IL THIEU

LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU
thuốc mà bệnh chưa khỏi, ==

phách qui đồng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông
nguyệt sinh dục, chống khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$00
phần lớn niên dùng nhiều khi tuyệt nọc.

đồng hoàn số 26. giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại
á mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ
hậu hoạn.

-PHÒNG Thudaumot (Nam-ký)

es — Yên bảy Maison Phú Thọ 8 Yên Lạc — Phú lý Bùi long

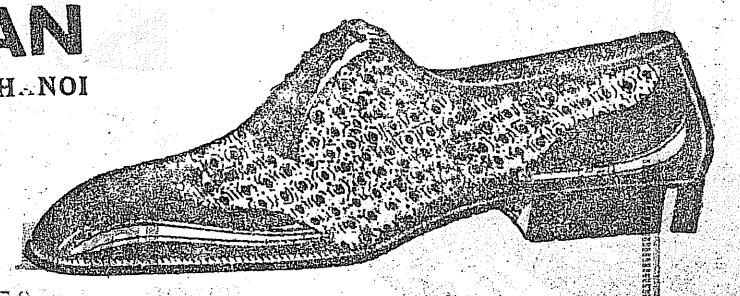
Hongay Hoàng đào Qui — Thanh hóa Gi Long được phòng

ân văn Nhà Mảison Phuc Lai tri. Trục nhĩn hiệu ở Đông-Đông

Giày kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, H. NOI

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và là mát
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



**ELIZABETH
ARDEN**

se fait un plaisir d'annoncer
qu'une de ses assistantes sera

de passage à Hanoi et se
tiendra à la disposition
du Public à partir du 27
courant chez **FRÉDÉRIC**
37 rue Paul Bert Hanoi

pour vous donner tous conseils
sur le traitement du visage.

MỘT NỮ CHUYÊN-MÔN VỀ KHOA SỬA-TRỊ SẮC ĐẸP Ở MỸ-NHÂN VIỆN ELIZABETH ARDEN

Rue de la Parx Paris

ghé qua Đông-Dương sẽ lưu tại
Hanoi ít bữa và bắt đầu tiếp các bà
các cô ở Bắc-Hà từ 27 Novembre
tại tiệm may: **FRÉDÉRIC**
37, RUE PAUL BERT — HANOI

Sửa-trị sắc đẹp là một vấn-đề cần-
thiết cho các bạn phụ-nữ tân-tiến.
Theo phương-pháp của mỹ-nhân viện

Elizabeth Arden

các bạn có thể chắc-chắn được
rằng: già sẽ trở lại mặt có chân
hương trứng-cá, nét răn sẽ trở
nên tươi-tắn, mịn-màng, mà
không tốn mấy tí tiền, vì sẽ chỉ
tính theo giá bên Pháp.

Nhà nữ chuyên-môn tiếp khách rất
ân-cần và chỉ dẫn rất tường tận
mọi điều về sau này các bạn có
thể tự sửa-trị lấy sắc đẹp của mình.
Muốn tránh những sự chờ-đợi
phiền-phức, các bà các cô nên đến
ghi tên trước, vì như thế bao giờ
cũng được tiếp trước.

ĐỒNG IBÓNG

(Tiếp theo)



HỒ câu người ta dẫn tôi:
« phải giữ mồm giữ miệng »,
tôi kính cẩn bước qua cửa
điện.

Điện nhỏ trong ba gian nhà ngói, ấm áp,
ach sẽ, đầy hương hoa và đầy yên lặng.

Bà đồng độ ngoài năm mươi, gầy sác
như cây khô. Đôi môi dày vì quết trầu, chứ
không phải vì thịt, cặp mắt ám khói, hầy
còn vài tia lấp lánh: vết tích của sắc đẹp
cay nghiệt xưa.

Khoác áo ngồi trên phản, bà cất giọng
rè rè:

— « Pha nước, nhỏ ».

Một người vận áo đàn ông, không hình
dáng, không tuổi, sù sù như một khúc thịt
biết tự động, và lạnh lùng như một con
gió rét, bước ra.

Hắn đem ra một ấm nước nóng, với một
cái lạnh rừng mình...

Đã được lời tôi ca tụng là điện của bà tối
linh, bà liền cong ngón tay út lên mà vuốt
một bên mép:

— Tôi xin nói để ông nghe, nhẽ? Nghe
giọng ông nói, tôi chắc ông không phải như
các ông tân học ngộ nghĩnh!

Bà nhìn vào tận gan, ruột tôi:

— Lay thánh vận bái, ngài thật là tối
linh, lối thiêng.

« Năm nào ông nghe, nhẽ? Lúc tôi đang
hầu đồng, một cậu học trò đứng ngoài xem,
chỉ cười và nói bậy có một câu. Lập tức
hành phạt, vật cậu ta ngã vật xuống đất.
sắc máu mồm ra. Người nhà phải vục về
mà kêu cúng mãi mới khỏi.

Tôi gật gù một cách rất sùng tín.

Bà chỉ luôn ra sân, về chỗ cây lựu:

— Cây lựu kia kia. Một năm, nó bắt đầu
bói quả. Một anh thợ nề, tầy mẩy, chầy vụng
quả ăn. Ngài mới hành cho, bắt anh ta tự
trói mình vào gốc lựu, và tự mình lại vủ vào
miệng mình đơm độp. Tôi phải khấn hộ cho
mới được tha...

Tôi bất giác nghĩ thầm:

— Thì cũng như ông đồng. Ông thì đã
quen cái nếp chịn sống theo óc tin ngưỡng.
Còn anh thợ nề thì ăn vụng rồi đâm sợ,
thêm người ngoài họ hù vào, nên trong
một lúc, làm thần bấn-loạn, óc tin ngưỡng
sui chân tay làm một việc mà ai cũng có
thể làm được. Do thói miên cả...

Tôi trầm ngâm nghĩ vậy mà không dám
nói ra, nhưng — sự yên lặng của tôi đã cắt
đứt câu truyện của bà với tôi, — đến đó là
kết liễu.

Tôi chỉ còn cách ra về, âm ức rằng chỉ
biết được có ngần ấy câu truyện, và không
được thấy « cạm giải giận » của thánh và
của bà đồng.

Vừa hay cái khối thịt không tuổi ban này
liền tôi ra cửa để trông chó cho tôi một
thế. Tôi nhìn lại mới biết cái thịt đó là hình

dáng của một ông già, mà cả bộ mặt chỉ
còn là những vết răn reo, nặng sì sì. Tôi
hỏi lão:

— Tôi hỏi khi không phải, thế ông chổng
bà đồng đây di vắng, chẳng?

Lão không cười, nhưng cổ sức ngược nổi
đôi mắt toàn những mi là mi lên, lão lầm-
bầm « thờ » ra, chứ không phải nói:

— Tôi đấy!

Tôi ra cửa quên hẳn không kịp chào ông
ta...

Mượn tiếng thánh để hành hạ chồng con,
cứ gì một bà đồng này. Người ta còn kể
cho tôi nghe truyện một ông phủ hàm:

— Vợ lẽ ông ta lên đồng, thường bất cứ
lúc nào, hoặc ban ngày, hoặc nửa đêm. Có
lúc nửa đêm rét như cắt ruột, bà phủ ha-
lên đồng rồi quát bắt ông ra giữa sân để
lắm nước lã.

Ông phủ sợ thánh hay nhẽ bà, phải tuân
lệnh và đứng run cầm cập, chỉ còn thiếu một
việc đợi chết rét.

Không có con cái xin hộ, ngày ấy, chưa
chắc ông đã thoát được bệnh đau phổi.

Hành chồng như vậy, đâu phải do thánh
dạy. Nó chỉ là một cái lối « báo thù » của
một người lẽ non ghen ngược với vợ cả
không nổi, và không có thời giờ để nghĩ
chồng cho đỡ giận.

Bà đồng và người lên đồng, thường
mượn tiếng thánh, để hành hạ chồng.

Nhưng, cũng có khi, thánh lại « hành »



người có đồng, cả bà đồng lẫn bà đồng
quan nữa.

Một cụ đồng quan ở H.Y. là vợ một thầy
đội lệ.

Mụ tuy chưa vượt mặt, nhưng vẫn phải
lên đồng, mà lên một cách hăng hái,
hùng dũng vô cùng. Mụ nhẩy, múa không
còn tiếc đến thân nữa. Mỗi bước nhẩy, mụ
đổ mặt lên, rồi cút tay mà tự đâm vào
ngực, vào khắp thân-thể, nhất là vào bụng
huyền-huyệt.

Người ta bảo vì mụ buồn thần, bán thánh,
nên các ngài « hành phạt ».

Nhảy xong, mụ ngồi xuống, thở một lúc
rồi bệ vệ phán vào mặt chồng:

« Anh S. nghe « có » bảo nhẽ? « Có » là
tôi của vua, mẫu. « Có » phải luôn luôn đi
hầu hạ vua, mẫu. Vậy cảm anh không được
giữ « có » mà cắt « ghế », cắt « đệm » của
« có » đi. Nếu sai lời, « có » sẽ vật chết lơ
ngay lập tức. Có truyền đời cho anh S.,
thế, nhẽ? »

Mụ rít lên một tiếng rồi ngã lăn kềnh ra

Anh chồng đã khiếp đảm, nom-uớp sợ
thay cho cái thai trước sự hành phạt của
thánh cô, chỉ còn biết dạ luôn mồm.

Sau ngày ấy, mụ hàng tháng không về
qua nhà một lần với chồng con.

Mụ này giống như những ông chồng rợ
tự tử bằng đạn cùn trước mặt vợ, để được
đi hát và đi nhẩy đầm.

Thánh « hành » con « nhang ».

Các ngài « hành » bà đồng, bảy giờ, các
ngài « hành » đến các người ngồi đồng.

Một hôm bạn tôi mách tôi:

— Tôi sẽ đưa anh đến phố H.B. cái chợ
me-láy, để anh được trực-tiếp với một me-
đồng-bóng. Me này không được sang trọng
đề hầu bóng như những me giàu có, cô
điện riêng, cung văn riêng như một bà
chúa. Mụ chỉ lên đồng một cách chóng vánh
và cở rả, cho đủ nghiệm thôi. Nhưng có một
cái lạ là, thỉnh-thoảng ở nhà, hẳn đóng kín
cửa ngõ lại, tự giường trên lầu xuống
giường dưới hay là nằm ra đất mà rầy
dành-dạch. Vừa rầy-rụa, vừa đâm vào
ngực, vừa khóc, vừa kể lể như một con me
dại. Mỗi lần mụ lên con như thế, thì hàng
xóm có người thức dài, có người rợn tóc gáy
lên mà bịt tai lại. Mụ « lên con » độ nửa giờ,
hay là cho đến lúc mệt quá, thiếp đi thì thôi...

Mọi người đều bảo là lên đồng thất-
thường, cầu thả, nên bị ngài hành khổ sở
thế.

Một buổi sáng kia, chúng tôi gặp mụ.
Không có chỉ là khó cả, vì bạn tôi đã từng
quen mụ gọi là.

Mới trông thì phải đoán mụ ngoài bốn-
mươi tuổi, vì người mụ gầy như con mấm,
mặt mũi thâm nhợt như người hút thuốc
phiện lâu. Mụ mặc quần vải, áo cánh vải
lạ, trên mặt luôn luôn phở ra hai hàm răng
cải mả, đã cũn, và nhỏ như hến, trên đầu
vắt vào một cái búi tóc củ hành. Toàn thân
không có vẻ gì là « me » về gì là đàn bà cả.

Trông mụ tôi hiểu rằng: trong đời mụ,
một đời me lầy khó khăn vô vị, thỉnh
thoảng mụ cần phải quên đi một lúc bằng
đàn hát nịnh-nọt của cung văn.

Nhưng tôi không hiểu rằng làm sao
người tầy lại có thể lấy mụ được, và lại
có ông « có » bà « cậu » nào có can-đảm
ốp nổi con người mấm ấy.

(còn nữa)

Trọng Lang

THUỐC LẬU MỚI

Thứ thuốc này chữa đủ hai thời kỳ: mới phải tiểu tiện nóng, đi ít một, buổi, tức, cường dương đau, ra mủ. — Lâu ngày còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng
ra đôi tí mủ. Nhất khi sáng giậy, thức khuya, ăn độc, làm việc gì nhọc ra chất giấy-giấy. Đó vì nọc độc chưa hết, nếu còn lại như vậy. Nếu để lâu ngày chữa không khỏi, thành chứng
Bại-thận (hay đau lưng). Như thế dùng thứ thuốc này « **BẢO CHỨNG BÀI HOA LIÊU THÁNH ĐƯỢC HOÀN** » 0\$85 một lọ thì thế nào cũng khỏi hẳn. Mới phải 4 lọ, lâu
ngày 6 lọ. — Vì thứ thuốc này, hợp với nhiều các bài thuốc khác, mới chế ra, chất thuốc không công phạt, không hại sinh dục, không hại sức khỏe. Người có mang dùng cũng được.

IB ÌNH - HƯ'NG

67, PHỐ CỬA NAM — HANOI

Đại-lý: Mai Lĩnh Haiphong, Hồng Điều Sóc Trang, Phúc Hưng Long Camphamine, Kỳ Nhâm Yên Bái, Nguyễn hữu Dzu Tuyên Quang, Đặng Đình Chiến Việt tri,
Trần Ba Quán Battambang, Ích Trí Thái Bình.

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

I. NGƯỜI PHẢI CHẾT

TRỜI lạnh, nhưng nắng ráo. Ánh mặt trời buổi sáng tươi cười gọi xuống những chòm lá cây thu, tươi cười chiếu lên các mặt tường cao lộng lẫy, vượt ve màu áo của những cô nhan sắc đi cạnh những câu lịch sự, và soi lấp loáng những xe hơi tối tân đang đỗ ở trước Đồng-đường đại học đường.

Lớp dinh cơ nghiêm trang yên lặng này hôm đó bỗng như nhuộm màu trai trẻ.

Một người thiếu niên ăn mặc chải chuốt, quần áo «flanelle» sẫm, đầu trần mượt bóng, đeo một chiếc máy ảnh Contax nhỏ, nhanh nhẹn bước lên thềm.

Chàng ta vui vẻ chào bọn người đứng tụ họp ở bên cửa chính, nhẹ nhàng len qua mấy bọn người khác, lúc vào tới «phòng đợi» — một cái phòng trống trơn rất cao và rất rộng — chàng ta đứng ghé vào căn bên phải là chỗ ghế dài. Hai tay soa vào nhau ra chiều thích ý, người thiếu niên lăm bằm :

— Mình đã tưởng đến muộn, nhưng chưa có gì.

Ngắt quay ra, chàng ta nhìn mấy ông giáo sư, mặc áo rộng đen bằng đôi mắt rất kính cần, nhưng hơi có vẻ ranh mãnh khôi hài, rồi lại nhìn mấy người sinh viên trường y học đứng gần đấy đạo mạo trong bộ áo trao đen mới và khấp khởi, sừng sừng như mấy chú dê đến nhà tân nhân. Đó là mấy ông y khoa bác sĩ mới đỗ kỳ vừa rồi.

Những tiếng nói truyện vang lên. Câu truyện phần nhiều nói về cuộc phát bằng long trọng lần đầu tiên ở nước Nam và về bài luận án rất có giá trị của Trần-thế-Đoàn, một người đỗ đầu y khoa bác sĩ.

Mấy người trông đây trông đó tỏ ý ngạc nhiên :

— Gần chín giờ rồi. Mà này, anh có thấy Đoàn đâu không ?

— Không, có lẽ chưa đến.

— Sao bây giờ chưa đến nhỉ ? Anh này có vẻ một danh nhân muốn cho mọi người chờ đợi mình...

Mấy tiếng cười lạnh lạnh ở gần đó. Người thiếu niên chú ý thì một cô thiếu nữ đang đọc tấm bảng yết tên những nhà tân khoa.

— Trần-thế-Đoàn... Cái tên nghe lạ nhỉ.

Nói rồi cô hỏi một người bên cạnh :

— Người thế nào, anh biết không ?

— Biết, người con trẻ lắm, giỏi trai nữa.

Anh Đoàn không có vẻ một nhà thông thái như cô tưởng đâu.

— Thế tôi tưởng thế nào nào ? Anh chỉ hay nói mò. Một nhà thông thái cũng như người thường chứ sao ? Mà nhà thông thái bây giờ có lẽ lại lịch sự hơn các anh nữa.

Một người khác, tiếng đồng đặc, đứng nói với mấy người phóng-viên vây quay mình :

— Cái kết quả rực-rỡ của ông Trần-thế-Đoàn không những là cái vinh dự cho nền trí thức nước Nam, lại còn là một điều... một điều yên ủi nữa... một lời khuyến khích để làm phấn khởi những người nào mong mỏi cho dân trí mình. Bởi vì mỗi lần ta thấy một nhân tài xuất hiện là ta lại thêm một lần vững tin

rằng người Annam có thể tiến, đang tiến và sẽ tiến mãi mãi...

Nghe tới đó, người thiếu niên se se chào câu diễn thuyết bằng một cái ngẩng đầu chế nhạo, rồi quay đi.

Lúc ấy mọi người muốn biết mặt người thủ khoa đã lấy làm sốt ruột. Chỗ này mấy cô xem đồng hồ, chỗ kia người ta hỏi giờ bắt đầu phát bằng. Các bạn hữu đồng khoa của Đoàn cũng không hiểu sao anh ấy đến chậm như thế.

Chín giờ kém mười lăm rồi kém mười tám. Các giáo sư đã sẵn sàng mũ áo đại trào, chỉ đợi có ông Toàn quyền và những thuộc viên khác đến.

Như không để ý đến vẻ náo động ấy, người thiếu niên cứ đi đi lại lại một cách lơ đãng, thỉnh thoảng đứng lên biên mấy chữ lên một cuốn sổ tay. Rồi lại thản nhiên lững thững đi trong phòng như người giữa chỗ vắng. Tuy vậy, ai



nhận kỹ, thì thấy đôi mắt anh ta vẫn tinh nhanh và quan sát từng cử chỉ của mọi người, quan sát rất chững chạc nhưng rất chu đáo. Nét mặt linh động với cái miệng mỉm cười chế nhạo qua một nụ cười tỏ ra cho ta biết anh ta đương nghĩ đến một truyện gì, mà truyện ấy hẳn là vui lắm.

Đi tới cạnh bọn phóng viên đến đó để làm bài tường thuật, người thiếu niên bỗng trông ra ngoài đường. Vẻ mặt sáng hẳn lên, rồi vội vã như có việc khẩn cấp vô cùng, anh chạy ra cửa. Ở đó, người ta đang dồn lại bắt tay một người mới bước đến hấp tấp và lúng túng trong bộ áo smoking mới may.

Người thiếu niên bước đến trước mặt người kia, lễ phép nói :

— Thưa ông, nếu tôi không nhầm, ông chính là ông Trần-thế-Đoàn ?

Người mặc smoking nhả nhận thưa :

— Vâng, chính tôi.

— Còn những ba phút nữa mới mở cuộc phát bằng, vậy tôi muốn xin ông ba phút ấy.

— Nhưng...

— Ông đừng chối, ông Toàn quyền chưa tới, tôi có một việc rất quan trọng muốn thưa với ông.

Rồi ông Đoàn vào một góc phòng, người thiếu-niên mỉm cười rút sổ tay, đưa mắt nhìn Đoàn và nói :

— Xin ông thứ lỗi cho, biết ông vội lắm, nhưng ông vẫn còn đủ thì giờ. Tôi là một người đi nhật tin cho báo «Thời Thế» và muốn phỏng vấn ông ở đây.

Đoàn có vẻ ngạc-nghiên và tỏ ý khó chịu :

— Ông phỏng vấn tôi... ?

— Vâng, tôi biết ông vẫn khiêm tốn, ông không ưa việc vô ích ấy, và không nhận cho ai phỏng vấn bao giờ... Nhưng báo «Thời Thế» là một báo đứng đắn, rất xứng đáng được truyền những lời quý hóa của nhà thông thái cho quốc dân.

Không để người kia ngắt lời, người thiếu niên lại nói :

— Và lại cuộc phỏng vấn sẽ rất nhanh chóng, hai phút là cùng. Tôi sẽ đề đầu là : Cuộc phỏng vấn với ông, hai phút với bác-sĩ Đoàn, tác giả tập luận án về những ánh sáng trong sự kinh nghiệm

Đoàn kinh ngạc nhìn người thiếu niên thì anh ta tiếp :

— Mà khi bước ra cửa, ông nhận được một bức thư lạ, một bức thư làm cho ông bối rối có phải không ?

Về kinh ngạc của Đoàn lại càng rõ rệt, nhưng người thiếu niên cứ bình tĩnh nói, tiếng hạ thấp, có ý chỉ đề riêng Đoàn nghe.

— Thưa ông, bức thư ấy nói những gì, xin ông cho biết.

Bấy giờ Đoàn mới chấn định được tâm trí, hỏi lại người thiếu niên :

— Những điều ấy có liên lạc gì với việc ông phỏng vấn tôi ?

— Vâng. Không có liên lạc gì, hay chỉ liên lạc ít thôi, nhưng đó là những điều rất quan hệ. Thưa ông Trần-thế-Đoàn, xin ông nghe tôi, và trả lời tôi cho rành mạch. Ông có những kẻ thù ghê gớm toan hại ông, những kẻ thù ấy ông có biết không, và nếu biết, ông có rõ được một chút gì về mưu mô của họ không ?

Đoàn lúc ấy lại nhìn người thiếu niên một cách rất kỳ-dị, chưa kịp đáp thì anh ta lại nói :

— Xin ông cho biết, đó là những điều cực kỳ quan trọng, vì...

Đoàn đồng hồi :

— Nhưng ông là ai ?

— Tôi là phóng viên báo «Thời Thế».

— Vâng, nhưng ông là người... tên là gì ?

— Tên tôi là Lê Phong, và là người rất có cảm-tình với ông.

— Ông Lê Phong ! Tôi vẫn biết tiếng ông... Tôi lại định đến thăm ông để hỏi những việc riêng và cần ông giúp.

Lê Phong đáp :

— Càng hay, vì những việc riêng ấy chính lúc này là lúc ông nên nói ra.

Đoàn càng bối rối thêm, nhìn người thiếu niên, lưỡng lự một lát :

— Không, tôi không nói ở đây được, xin mời ông lại chơi nhà... hay chốc nữa ra, tôi sẽ xin đến báo «Thời Thế». Bây giờ (Đoàn nhìn đồng hồ) bây giờ đến giờ rồi, xin lỗi ông. À mà tại sao ông biết ?

— Biết gì kia ?

— Biết các điều ông hỏi tôi. Ông biết từ bao giờ ?

— Vừa rồi.

— Vừa rồi !

— Vâng. Vết mực ở ngón tay ông : ông viết bức thư dài, ông chưa kịp rửa tay, và đến muộn ; nhưng không quan trọng, vì bức thư mới nhận được : ông nhét nó vào túi áo một cách cũng vội vã đến nỗi để tôi trông thấy mé phong-bì nhô lên...

Còn về những kẻ thù ông thì tôi cũng vừa mới thấy : trong lúc tôi nói truyện với ông, tôi vẫn để ý đến hai người lạ mặt đứng cách đây một 1 thước và nhìn ông một cách hằn học không biết ngăn nào. Chúng lần xa rồi. Nhưng tôi vẫn nhận được : một người ăn mặc quần áo tím thẫm, đeo kính trắng, quần phụ — là tuy trời không rét lắm, còn người kia thì lỗ hơ, mặc quần áo do, cao lớn và cụt một tay.

Đoàn kêu sẽ lên một tiếng :

— Trời ơi : người cụt tay !

— Vâng, cụt tay trái, tay ấy thọc luôn vào túi, nhưng tôi vẫn chú ý, nên không dấu được tôi...

(còn nữa)

Thế Lữ

MỖI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ
= XIN MỜI LẠI HIỆU =

Pharmacie COUPARD
HAIPHONG

Chủ-nhân : Bùi-dinh-Từ

Được-sĩ hạng nhất ở trường

= Đại-học Strasbourg =

Tiếp khách lấy và tự trông nom pha thuốc.

THẬP-LẬP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đau dạ bụng, Đau hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng,
Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẸN — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý : Haiphong Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh

được-cực, Mỹ-loi, Cầu Hai, gare (Huế) — Hà Đông Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Độ.

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

K IẾN XUYỀN HẦU ngồi xuống tràng kỷ nghe nhà sư tụng niệm.

Ít lâu nay hầu rất chăm nghe kinh Phật và hiểu thấu cái triết lý cao siêu của một đạo giáo đã an-ủi được lòng chán-nản của nhà trí sĩ sống vào giữa lúc giao thời.

Hầu thường đi ngao du sơn thủy, tìm đến thăm những nơi danh lam thắng cảnh, rồi ở đó, nếu gặp những nhà sư chân tu, hầu cùng họ đàm-đạo về ý nghĩa kinh Phật.

Một lễ nữa khiến hầu yêu Phật-giáo : hầu muốn ngắm ngắm, lặng lẽ phản-đối nhà Tây-sơn. Từ ngày vua Nguyễn-Huệ xướng sắc-chỉ bắt phá hết chùa nhỏ ở các làng, chỉ để lại mỗi hạt một vài ngôi có tiếng, thì hầu bỗng thấy hầu càng yêu đạo Phật lắm, yêu một đạo giáo đã bị nhà Tây-sơn ruồng ghét.

Phạm-Thái cũng Phật xong đứng dậy, chấp tay chào Kiến xuyên hầu, vì chàng đã biết hầu đợi từ nãy. Kiến-xuyên-hầu đáp lễ, rồi mời chàng ngồi.

Nghe một lão quan hỏi đến việc tu-hành, đến các kinh bản một cách rất chu-đáo, rành mạch, Phạm-Thái hơi lấy làm lo sợ, vì bấy lâu ẩn núp dưới bóng từ bi, chàng đã kịp có thời giờ mà khảo cứu tới sách Phật đàu. Chẳng qua, chàng chỉ học thuộc mấy câu kinh kệ nhĩ nhằng đề-ê-a che mắt thế gian, cùng là sửa sang cái điệu bộ hiền lành kính cần để ra phết một nhà chân tu mà thôi.

Đời chàng là đời hoạt động của một tráng sĩ, mà tu đối với chàng chỉ có nghĩa là tập luyện tính tình cho khảng khái, chí khí cho cứng cáp, gân cốt cho mạnh mẽ, và Nát bàn của chàng là trả được thù cho cha, cho vua, cho các bạn đồng chí bị giết. Có một lúc nào tâm trí chàng được thư thái mà xem tới sự tích đời Phật tổ mà tìm hiểu cái nghĩa vụ khoát của những chữ « hư vô, tĩnh tọa ».

Nay chàng gặp Kiến xuyên hầu mà chàng đoán là một người hiền tình tường đạo Phật, nếu chàng không tìm cách dấu cái dốt của mình, e chẳng khỏi bị hầu khinh bỉ. Điều đó chàng không muốn có, từ khi vụt nảy một ý-tưởng rất kỳ-dị trong tâm trí chàng.

Chàng liền xoay câu truyện từ chỗ đạo giáo ra chỗ văn thơ. Chàng đã được Thanh xuyên hầu thuật cho hay tình-tình và tư-tưởng của cha. Chàng biết rằng Kiến-xuyên-hầu rất chuộng Đường thi và thích cái thú ngâm-vịnh bên hoa dưới nguyệt. Chàng liền nói :

— Bầm cụ lớn, bần-tăng thường được quan trấn-thủ đọc cho nghe thì vẫn của cụ lớn. Thực là lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu.

Kiến xuyên-hầu quên bẵng ngay sự đau-đớn, cười hi hửng Phạm-Thái :

— Sư ông tính về trí-sĩ như tôi đây thì ngoài cầm, kỳ, thi, tửu ra, còn có cái thú gì nữa ? Nhưng nghe chừng sư ông cũng con nhà nho giáo thì phải.

Phạm-Thái biết thế nào Kiến-xuyên hầu cũng hỏi đến gia sự nên đã xếp sẵn câu truyện từ trước :

— Dạ dăm bầm cụ lớn, nhà bần-tăng quả đời đời theo nhơ-giáo. Gặp thời loạn lạc, cha mẹ lại sa sút, nên cho bần-tăng xuất gia ăn mày cửa Phật ngay khi mới lên mười tuổi, nhờ ơn sư-tổ dạy bảo, nên bần-tăng cũng biết ít nhiều chữ-ngĩa.

Kiến-xuyên-hầu mỉm cười, gật gù ngâm-ngã :

« Vứt bút nghiên theo việc đao cung ».

Rồi nói tiếp :

— Tôi chẳng biết sư ông có vốn giòng hào-kiệt không, nhưng gặp thời loạn mà vứt bút nghiên theo việc kinh kệ thì hơi tầm-thường. Nhưng mỗi người có một « nghiệp » riêng theo

Kiến xuyên hầu ngừng lại, gọi người nhà pha nước, rồi nói lảng ngay sang truyện khác hình như câu truyện tâm sự không tiện đem ra bàn với một người chưa quen thân.

Về phần Phạm-Thái, chàng cũng rất thận trọng lời nói, giữ gìn ý tứ, vì chàng chưa biết tâm-địa Kiến xuyên hầu ra sao, chẳng rõ hầu còn trung-thành với nhà Lê hay là hầu đã đổi bụng, theo Tây-sơn như nhiều vị quan già khác. Cứ lời Thanh xuyên hầu thì đã hai, ba lần Ng.-Huệ triệu hầu ra tham-chính, nhưng hầu lấy nê rằng đã già yếu xin ở nhà dưỡng lão.

Có một điều Phạm-Thái hơi lấy làm lạ, là Kiến xuyên hầu có mỗi một con trai. Nay người con ấy qua đời một cách đột ngột, sao hầu không tỏ lòng khổ thống, và nét mặt lại giữ được gần thản nhiên như thế. Há phải hầu không thương con ? Hay hầu đã có cháu nối giõi tông đường rồi, nên hầu không lo ngại nữa. Phạm Thái muốn dò ý Kiến xuyên hầu, liền hỏi :

— Bầm cụ lớn, quan trấn thủ Thanh xuyên hầu thực là một người lỗi lạc, thất lạc đi thì nhân dân thiệt mất một

uất. Quan trấn thủ không may qua đời, thì mấy cậu cháu trai kia sau này làm gì không nổi được nghiệp nhà mà quan cao chức trọng.

Kiến xuyên hầu vẫn cười nhạt :

— Hừ ! nghiệp nhà ! Hừ ! quan cao, chức trọng thì làm gì ?

Rồi hầu nhìn thẳng vào mặt Phạm Thái :

— Có lẽ đi tu như sư ông cũng hay. Nhà sư nhún nhường :

— Bầm cụ lớn cũng là một sự bất đắc dĩ. Bần tăng vẫn biết « vô quân, thần, phụ, tử... »

Kiến xuyên hầu ngắt lời :

— Quân thần nào có ra quân thần ! còn phụ tử... Đó, sư ông coi : có hợp thì có tan, phải rời bỏ người mình yêu...

Hầu nghen ngào không nói được dứt câu, nhất là tiếng khóc nỉ non ở buồng bên đưa ra càng làm cho hầu đau đớn : Hầu nâng chén nước, yên lặng mời nhà sư, rồi uống một hơi cạn chén như muốn nuốt hết sự khổ thống xuống can tràng.

○

LONG CƠ

Xong việc tang ma của bạn đồng chí, Phạm Thái đã toan xin phép Kiến xuyên hầu để trở lại nhà, vì chàng đương sốt ruột về công việc đảng Tiêu Sơn, mà bấy lâu chàng không nhận được tin tức.

Bỗng xảy ra một việc đau lòng.

Sáng sớm hôm ấy chàng ra viếng mộ bạn một lần cuối cùng.

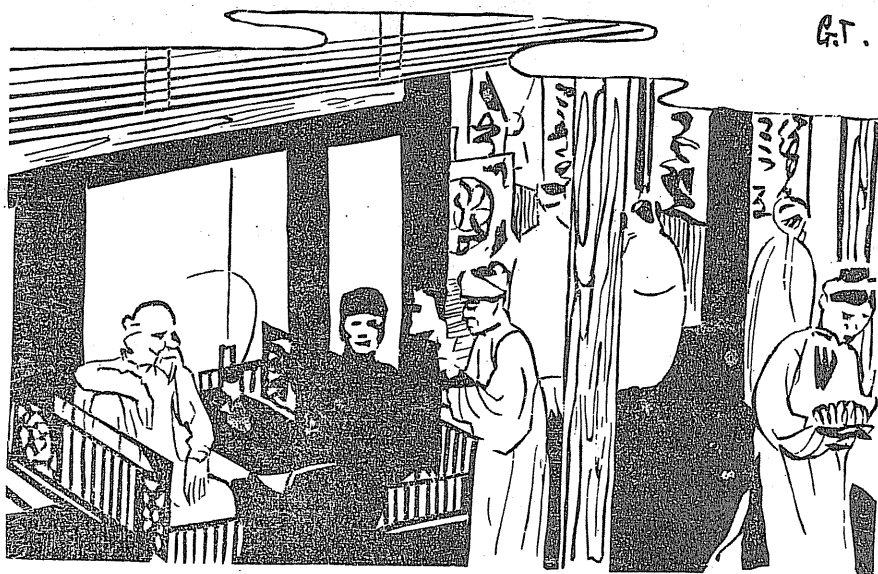
Xa xa chàng đã trông thấy từ mộ bốc lên một làn khói biếc nghi ngút lần trong sương buổi sáng thu. Chàng nghĩ thầm : « Minh tướng vào giờ này thì chưa ai ra viếng mộ, thế mà trước mình đã có người đến rồi ».

Chàng đã định quay về, nhưng chàng dăm dăm nhìn quanh mộ, vẫn không thấy bóng một ai : « Có lẽ người đến viếng đã đi rồi chăng ? Nhưng, người ấy là ai ? Chẳng lẽ Long-Cơ lại ra sớm đến thế ? »

Phạm Thái liền tiến đến gần. Chàng thoáng nghe rõ tiếng rên khừ khừ se se. Bỗng chàng giật mình. Cách mộ độ hai ngũ, dưới một cành dương liễu, chàng thấy thủ lẳng, lắc lư cái sắc một người đàn bà vận tang phục. Dưới chân, một đồng gạch đỏ ngòn ngang. Chàng hiểu ngay là người kia vừa thất cổ.

(Còn nữa)

Khai Hưng



như kinh Phật, phải không sư ông ?

Phạm-Thái kính-cần, vò khúm-núm sợ hãi :

— Dạ, nghiệp của bần-tăng là gõ-mõ, thấp hương, tụng kinh niệm Phật.

— Còn nghiệp của tôi là làm thơ, phải không ?

Kiến-xuyên-hầu cười đau đớn, nói tiếp :

— Sư ông là bạn đồng-chí của con trai tôi, thì hẳn sư ông cũng biết tài văn võ của nó đến bậc nào. Tôi chỉ tiếc giữa việc lớn...

vì minh quan, triều đình thiệt mất một bậc lương tướng ở chốn biên thù.

Hầu cười nhạt đáp :

— Thời này làm gì có minh quan, lương tướng ! Vả gần bốn mươi chết là vừa lắm rồi. Sống giai như già đây chỉ thêm nhục.

Phạm Thái nghe câu trả lời, trong lòng hớn hỏ mừng thầm, nhưng còn vờ không hiểu :

— Bầm cụ lớn, bần tăng thiết-tưởng, nhà cụ lớn phú quý tốt bậc, có điều chỉ mà cụ lớn phải buồn rầu, phần

THỤT RỬA GIÚP!!!

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu dưng — **kinh niên:** tiểu tiện thông có vẩn, ít mũi hoặc sáng ra một vài nhọt dưng thuốc số 7. — **chưa rút nọc:** khi rạo mủ, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu ướt, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tĩnh mộng-tĩnh thì dùng.

« Kiên-tĩnh-tư-thận hoàn »

mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lén mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rất gần rất thit

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, củ-đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urétrhe). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghìn là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ứn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phái dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dán, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý:** Sinh-Huy Dược-diểm 59 Rue de la gare Vinh

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



Ở đó ba người yên lặng đi bên cạnh nhau không ai nói một lời, mãi tới khi leo hết con đường dốc lên núi, Lưu đứng lại thở và bảo

hai cô thiếu nữ :

— Các cô trèo khỏe quá !

Phụng tự phụ, mỉm cười :

— Chuyện !

Hiền hỏi :

— Thế nào ! anh đã mệt rồi sao ?

Vậy cái « đồng cảm nam nhi » của anh, anh cất ở đâu không đem ra mà dùng ?

Lưu bàn ngồi nghỉ một lát để ngắm cảnh, nhưng Hiền nóng ruột muốn biết ngay bệnh trạng của Vội ra sao, nên bảo chàng :

— Chịu khó cố một tí nữa, sắp tới rồi. Đó cũng là một cách tập thể thao. Anh phải biết, ngày nào chúng tôi cũng tập chạy, tập đi ít ra là một giờ đồng hồ, phải không chị Phụng ?

Xấu hổ với hai cô bạn gái, Lưu đứng dậy đi liền.

Ngắm họ, chàng nhận thấy sự liên lạc nhịp nhàng của tâm thần dịu dàng uyên chuyển với cái sức mạnh của bộ gân cốt luyện tập có công phu. Và chàng hiểu rằng thời nay không còn là thời kỳ chia hẳn ra bên đàn ông mạnh mẽ và bên đàn bà con gái yếu đuối nữa. Chàng nghĩ thầm : « 'a sống ở thế kỷ trọng chủ nghĩa cá nhân, mà muốn chủ nghĩa cá nhân hoàn toàn đắc thắng thì không gì bằng làm sao cho nam, nữ bình đẳng về hết các phương diện. Những chữ « phái yếu, phái khỏe » mà còn nói đến, dùng đến một cách đích đáng thì chưa thể bình đẳng được.

Nhìn hai người bạn, chàng tự hỏi : « Họ với mình thì ai thuộc phái khỏe và ai thuộc phái yếu ? »

Cả một vấn đề phụ nữ rõ rệt hiện ra ở trước mắt chàng, hiện ra thành thật, thành xương, cái vấn đề mà trước kia chàng cho rằng chỉ ở trong lý tưởng, vì chàng chỉ mới đọc những lời bàn tán khô khan, lơ mơ, kiểu cách đăng trên các báo chí, và không bao giờ chịu nghĩ đến một cách thiết thực như hôm nay.

XXIII

Hiền đưa Phụng và Lưu đi thẳng vào nhà Vội như chủ dẫn khách vậy. Con chó trắng đã quen cô thiếu nữ thường vuốt ve nó, lại gần vẫy đuôi mừng quýnh kêu rít lên. Hiền cất tiếng gọi. Tức thì, bác Bật đương rửa

rau ở sân, vứt phịch cái rổ xuống đất chạy ra.

Cái cảnh tượng quá thân mật ấy làm cho Lưu cảm tức, mặt hơi tái đi, đứng im trừng trừng nhìn hết chỗ nọ chỗ kia tỏ vẻ khinh bỉ.

Bác Bật vừa lau tay ướt vào vạt áo, vừa vui mừng nói :

— Trời ơi ! quý hóa quá. Xin rước cô, xin rước thầy cùng hai cô vào chơi.

Hiền hỏi :

— Anh Vội ốm ra sao thế, bác ?

— Vàng, cháu ốm. Sao cô biết cháu ốm mà đến hỏi thăm ?

Thì ra Vội nói dối rằng mẹ dặn lên xin thuốc. Nhưng nói dối thế để làm gì ? Hay Vội lâu lành, ranh mãnh định có



mục đích quỷ quyệt chi đây. Hiền nghi vậy, nhưng chỉ mỉm cười đáp lại bác Bật :

— À, tôi gặp cái Vội, hỏi thăm mới biết. Tôi có gửi nó cầm về cho anh Vội một ống thuốc sốt, chẳng hay nó đã đưa cho anh ấy uống chưa ?

— Thưa cô, nó chưa về. Chừng nó còn chạy ra chợ.

Hiền bảo bác Bật đưa mình vào thăm Vội. Phụng cũng theo vào. Còn Lưu đứng lại ở ngoài sân chấp tay sau lưng chúm môi huyết sáo làm ra bộ thản nhiên lãnh đạm, nhưng bao vẻ giận dữ căm hờn vẽ rành rành trên nét mặt.

— Mời thầy vào trong nhà ngồi chơi xơi nước.

— Được, mặc tôi.

Bác Bật kéo chiếc chiếu mới, gác trên cái giá gỗ treo ở hiên, rồi đến phần vừa giải trùm lên chiếc chiếu rách vừa mời :

— Xin rước thầy cùng hai cô ngồi chơi tạm.

— Được, bác để chúng tôi thăm bệnh anh Vội đã.

Hiền và Phụng lách vào trong gian nhà che phen nửa tối om. Vội đã nghe rõ tiếng Hiền nói ở ngoài sân, vội đứng xuống đất chấp tay chào :

— Lay c à. Mẹ ơi, chồng họ con cái phen cho sáng một tí, chứ chẳng nhìn rõ gì sốt...

Tiếng Hiền đáp :

— Được, anh cứ nằm nghỉ. Anh sao vậy ?

— Thưa cô, tôi cũng cảm qua loa.

Vội biết có một cô đi với Hiền, nhưng chưa rõ là ai. Mãi lúc bác Bật chống cao cái phen nửa lên, chàng mới kịp nhận ra được là một cô có dự tiệc trà bữa nọ. Chàng sa sầm nét mặt lại. Vì cái cảnh tượng trong phòng

— Nằm xuống. Bảo ngoan chẳng có tôi giận.

Bàn tay cô thiếu nữ vừa thơm tho vừa mát rờ rọi, lại thêm giọng cô nói dịu dàng êm ái, khiến anh dần chài mê man, choáng váng như mất linh hồn, thông thả nghiêng mình xuống phản.

Lúc ấy, Lưu sốt ruột đã theo vào, mắt môi trợn mắt đứng nhìn. Rồi bước thẳng đến gần Hiền, Lưu lạnh lùng bảo nàng :

— Về thôi, chẳng ở nhà cụ mong đợi.

Nhưng Hiền vẫn cúi xuống phản bảo Vội :

— Anh nằm nghỉ, lát nữa Vội nó đem thuốc về, anh uống một viên sẽ khỏi ngay.

Bác Bật mời ba người ra phản ngoài hiên xơi nước. Hiền và Phụng nhận lời bưng cái bát xành mẽ đựng nước chè tươi nóng uống xi xụp có vẻ ngon lành lắm. Còn Lưu thì hai tay thọc túi quần đi đi lại lại ngoài sân, mũi chun lại và luôn mồm kêu :

— Mùi gì tanh quá !

Bác Bật đáp :

— Thưa thầy, mùi lưới phơi ở kia đấy. Thưa thầy, con nhà chài lưới thì sạch sẽ làm sao được.

Rồi bác vừa cười vừa nói tiếp :

— Thưa thầy với hai cô, có tanh thế mới có cơm ăn.

Hiền lấy làm khó chịu về tính nết Lưu, nói khích một câu :

— Phải, cũng như sau này anh Lưu ra làm trạng sư, người ta càng hay kiện cáo nhau thì anh càng có nhiều tiền tiêu.

Bác Bật chẳng hiểu Hiền nói gì, đáp liêu :

— Vàng, chính thế, thưa thầy, thưa hai cô, buổi nay khó kiếm ăn lắm, một đồng bạc cả ngày xưa, ngày nay chỉ bán được năm, sáu hào thôi.

XXIV

Lưu càng cảm giận, nhưng chàng vừa nghĩ ra được một kế, vội tươi tỉnh ngay nét mặt bảo Phụng :

— Đề cô Hiền ngồi lại đây, cô Phụng với tôi ra bãi bờ chơi đi.

Chàng tưởng trêu tức Hiền, nhưng Hiền vẫn thản nhiên như không, bảo Phụng :

— Phải đấy, chị ra đó chơi mát, bãi xóm Sơn đẹp lắm, tôi đã tắm ở đấy vài lần.

— Thôi, chờ chị cùng đi cả.

— Thì hai người cứ đi trước, tôi sẽ ra sau.

(Xem trang sau)



LE HUY PHACH
= 12, SINH - TỪ, HANOI =

GIA - ĐÌNH HẠNH - PHÚC

CẬU. — Mẹ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve tiết trùng và 1 hộp Bồ ngũ tạng mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mẹ xem, nước tiểu trong lắm rồi, không có tí vẩn nào nữa. Thực là hoàn toàn lành rồi mẹ ạ.

MỢI. — Ờ ! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc Tiết trùng và Bồ ngũ tạng của Lê-huy-Phách thánh thật nhỉ cậu nhỉ ?

Sau khi, khỏi bệnh lậu, giang mai, tiểu tiện vàng, đực có vẩn (filaments), ướt quy đầu, nhói nhói như kiến đốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiết nọc, phải dùng thuốc Tiết Trùng số 12 (giá 0\$60) và Bồ ngũ-tạng số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ. — **Bacninh** : Chi-Lan 147 phố Ninh-xá. **Nam-Định** : Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bốn cửa). **Haiphong** : Nam-Tân, 100 Bonnal. **Thái-Bình** : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. **Vinh** : Sinh-Huy, 59 phố Lê-ga. **Huế** : Văn-Hòa, 87 Paul Bert. **Qui-Nhơn** : Trần-văn-Thăng, avenue Khải-Định. **Nha-Trang** : Nguyễn đình Tuyên, tailleur tonkinois. **Saigon** : Đường thị Khuyển 109 Rue d'Espagne. **Vientiane** : Phan thị Lộc, Rue Tafforin.



CÁCH HU'NG-DẪN TƯ'NG-LAI M'OI' CÁC BÀ, CÁC CÔ HẸY NÊN DÙNG THỦ'

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-được được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

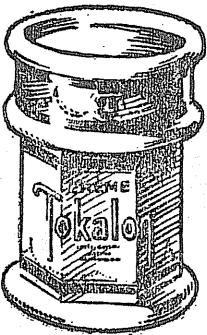
Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyển dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

TỐI TRƯỚC KHI ĐI NGỦ bôi thử kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; sáng-dậy dùng thử kem màu trắng không mờ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thử kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giấy những hạnh-phúc và sự đặc - thắng trong tình trường. Xin bảo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn tiền.



KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI

Phụng xưa nay vẫn ghen với Hiền được Lưu luyện lại và coi như vợ chưa cưới. Nàng [cho rằng nàng giàu có xinh đẹp chẳng kém gì Hiền, thì sao nàng lại không xứng đáng làm vợ Lưu. Lưu không để ý đến nàng chỉ vì chưa có dịp nào nàng được truyện trò thân mật với chàng mà thôi. Phải biết rõ tâm hồn nhau mới thành thực yêu nhau được. Vì thế, nàng nhận lời, vui vẻ đứng dậy cùng Lưu đi liền.

Nhưng đó chỉ là một mưu kế Lưu dùng để gọi lòng ghen của Hiền. Chàng vẫn kiên cố tự cho mình là một người chồng mộng tưởng của các cô tân thời. Chẳng thế mà tiệc trà nào, bọn họ cũng phải mời chàng cho bằng được: Cái ý nghĩ âm thầm ở đáy trái tim các cô thiếu nữ kén chồng cùng các bà mẹ kén rể, chàng có thể tự hào rằng chàng đọc được vanh vách.

Ra tới bãi biển, thấy Lưu buồn rầu nghĩ ngợi, Phụng sẽ bảo chàng:

— Chị Hiền cũng hơi lố, anh Lưu nhỉ?

— Thưa cô, có thể.

— Ai lại đến thăm một anh đánh cá bị ốm bao giờ.

Không thấy Lưu trả lời, Phụng nói tiếp:

— Chẳng còn nghĩ đến thể diện, thể diện gì nữa! Chẳng còn sợ những lời dị nghị của công chúng nữa.

Nghe Phụng nói xấu bạn, Lưu đã hỏi câu:

— Cô tính lời dị nghị của công chúng thì đáng kể vào đâu!

— Vẫn biết thế, nhưng nhớ ra...

— Nhớ ra sao?

Phụng muốn Lưu hiểu ngầm câu nói đầy nọc độc của mình, nên chỉ mỉm cười:

— Không, chẳng sao cả. Chết chưa, em quên hẳn rằng chị Hiền là vị hôn thê của anh.

Lưu cau có:

— Thưa cô, thế thì cô làm to. Cô Hiền chỉ là một người bạn rất đáng kính của tôi, cũng như cô, cô Thi, cô Lan và hết thảy các cô thiếu nữ khác mà tôi có hạnh phúc được quen biết.

Phụng tỉnh ranh nhìn Lưu:

— Thì ra thế. Tôi lại cứ tưởng...

Lưu ngắt lời:

— Thưa cô, không bao giờ nên tưởng.

Phụng cười khanh khách:

— Không thì thôi, làm gì mà anh giận em thế?... Nếu chị Hiền không phải là vị hôn thê của anh càng hay.

Lưu chau mày:

— Thưa cô, sao lại càng hay?

— Vì ban nãy tôi lỡ lời nói xấu chị ấy mấy câu.

— Vâng, tôi cũng tưởng điều ấy không nên, nhất là khi người bạn lại không có mặt ở đây.

Phụng càng cười to. Lưu hỏi:

— Sao cô lại cười?

— Anh đáng tức cười lắm, vì tôi có thể ví anh với anh chàng Alceste trong vở hài kịch của Molière được. Ai lại nói truyện với một cô thiếu nữ mà cau có gắt gỏng đến hay.

Lưu chợt tỉnh ngộ:

— Tôi xin lỗi cô, tôi thường có nét xấu ấy thực, cô tha thứ cho. Nhưng ta về thôi kẻo cô Hiền mong.

Phụng vẫn còn tàn ác:

— Biết đâu rằng chị Hiền mong!

Khi trở về nhà Vội thì Hiền đang đứng bên phản hỏi truyện anh chàng đánh cá. Gần đó, Vội tay cầm bát nước với ống thuốc.

Thấy Lưu và Phụng, nàng thần nhiên hỏi:

— Về với thế?

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 18 đến thứ hai 23 Décembre 1935

FAVORITE (Nell Gwyn)

do những tài tử Anna NEAGLE và Sir Cedric HARDWICKE sắm những vai chính do ông Herbert Wilcox dàn cảnh. Một cuốn phim tình nhiều, đoạn éo le cảm động lại do những tài tử trứ danh người Đức sắm trò

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 20 đến chủ nhật 22 Décembre 1935

LA PETTE CHOCOLATIERE

do những tài tử RAIMU — Jacqueline Francell và Pierre Bertin sắm vai chính. Ai muốn vui cười lại xem phim này sẽ được cười thỏa thích.

Từ thứ hai 23 đến thứ năm 26 Décembre — Chiều phim: L'AVENTURIER

Những cửa hàng

IDEO

là cửa hàng

— đẹp nhất —

Nhân dịp khai trương

Bán hạ giá mọi thứ cần dùng
cho học trò

RA VÀO TỰ DO

Viễn-Đông Ân-Đường

BÁN SÁCH VỞ GIẤY BÚT

22, phố Paul-Bert, HANOI — 22, đường Paul-Bert, HANOI

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC

VO DINH DAN

THÌ KHỎI NGAY

thuốc bổ ở Viên Đông (CỬU LONG HOÀN)

(tên thuốc câu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này:

1-) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bản thân, hay ầu-sầu đã dục. — 2-) Dân ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gân, bình vọc tiểu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. — 3-) Dân bà mất máu ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào. — 4-) Con nít: chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lẹc thiếu trí khôn, hay đau vặt. — 5-) Không bệnh: nên uống, thay mau lên cân mập sung túc, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một-hoàn thấy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh được.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

DẦU CÙ-LA VO-DINH-DAN

THOA UỐNG TRỊ BẢ CHỨNG HAY HƠN HẾT

0\$10 1 lọ

SỐ 60

HUÊ LIÊU GIẢI ĐỘC HOÀN

(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hội soái. Bệnh mới phát hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huê liêu giải độc hoàn này không công phạt, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa hườn, chạy khắp cả châu thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ dần, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Đây là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huê liêu giải độc hoàn của chúng tôi là đúng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.

Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mủ lập tức như nhiều thứ thuốc đã rao, thì chúng tôi giám tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chớ không khi nào trị bệnh được.

Thuốc Huê liêu giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những dược bốn xứ trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bắt cầu là trị riêng một bệnh hay là trị một lượt ba chứng nói trên đây.

1 hộp 1\$00

BÁN TẠI VÕ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC PHÒNG

13, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921

323, RUE DES MARINS, CHOLON

VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

Phụng đưa mắt liếc Lưu, cố ý bảo :
« Đấy anh coi, chị Hiền có mong đợi
chúng mình đâu ! »

Hiền chỉ hỏi một câu vợ vẫn rồi lại
quay về phía Vội :

— Anh uống rồi ?

— Thưa đã, cảm ơn cô.

— Vậy nằm nghỉ nhé, chúng tôi về
thôi. Hễ chưa khỏi thì tôi lại đem
thuốc nữa đến nhưng chắc thể nào
cũng khỏi, phải không ?

— Vội trở mình quay vào phía trong.
Hiền vừa thoáng trông thấy hai giò
lệ lặng lẽ chảy hai bên má anh chàng
đánh cá : đó có lẽ là những giọt nước
mắt sung sướng lẫn đau trong đời
chàng.

Hiền cũng mỉm cười sung sướng.

(còn nữa)

Khai Hưng



Số gạo xuất cảng năm nay

Saigon. — Số gạo và tấm do bến Saigon
xuất cảng, tính từ đầu năm tới 2 Décembre
vừa rồi là 1.672.828 tấn. Như thế gạo năm
nay đã xuất cảng nhiều hơn hết, kể từ
xưa đến nay, vì năm 1928 là năm xuất
cảng được nhiều nhất cũng chỉ được có
1.666.162 tấn.

Tuy thế, số tiền thu được chỉ bằng nửa
năm 1928, vì giá gạo ngày nay rất hạ.

Kết liễu vụ án Cầu-lồ và vụ Durban.

Hanoi. — Phiên Đại hình vừa rồi đã xử
vụ bác-sĩ Gillard và Trần-văn-Nhân can
tội giết Trương Tất ở đồn điền Cầu-lồ
(Bắc-giang), phạt Nhân 3 năm tù, Gillard
2 năm tù và liên đới bồi thường cho vợ
con Trương Tất 3.0 0 đồng.

Về phần Durban, phải trả lại cho khách
hàng của luật sư Mayet 12,545\$ và cho

hiệu Phúc-hưng-thái nhiều món tiền từ
vạn hàng trở lên, có món to tới 32.108\$.
Durban đã biến thủ của khách hàng có
tới 500.000\$.

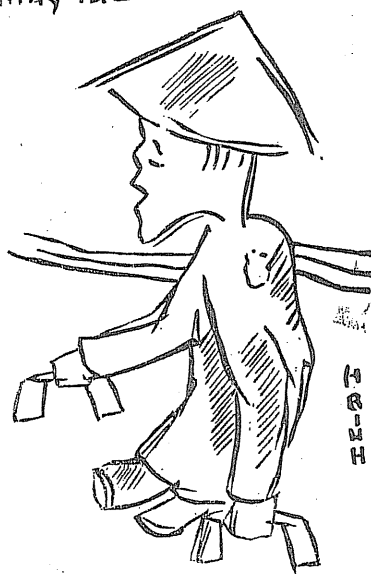
Việc Ý-Á chiến tranh

Paris 9.12. — Mussolini đã phúc đáp là
không thể nhận được dự án của Anh-
Pháp và nhất định đòi chia nước Ethiopie
làm ba khu như sau này: khu của người
Ethiopie được độc lập, khu các tỉnh ở
xung quanh nước Ethiopie mà các vua
chúa trước chiếm được sẽ để Ý kiểm
soát, còn khu các tỉnh mới bị thất thủ sẽ
là thuộc địa của Ý.

Quanh việc Trung-Nhật

Bắc-hình 5.12. — Trưởng-giới-Thạch
đã phái Vương-chính-Đình sang Nhật.
Vương tuyên bố là lấy tư cách riêng sang
thăm đại tướng Nhật cùng hết thấy các
yếu nhân trong chính giới Nhật là bạn
cũ của Vương. Về việc vận động tự trị ở
Hoa-bắc, có dịp Vương sẽ thảo luận tới.

Àn may hực cảnh



— Cũng liều nhắm mắt đưa chân.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỂM mở ngày 28 NOVEMBRE 1935
Chủ tọa: Ông Bruno, Dự kiến: Các ông Phạm-khắc-Minh và Võ-văn-Liêng

Cách thức số 2 — Bộ số 801		
1274	Ông Đàm-Kiệm ở Baria	1.000 \$00
3775	— Joseph Hoareau ở Haiphong	1.000 \$00
4731	— Huynh-buu-Rot ở Cailay	250 \$00
P. số 1445 khg. đóng góp thường lệ, nên khg. được dự cuộc xổ số này		
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu cách thức số 2 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho Số tiền lợi chia cho những người chủ phiếu về cách thức số 2 trong năm 1934 là... 4.871\$40		
Cách thức số 3 — Bộ số 98		
1978	Ông Tissouli ở 40 đường Général Bichot Hanoi	1.000 \$00
Xổ số chia tiền lợi — Số tiền chia: 350\$18		
34	Phiếu Vô Danh ở Hanoi	175 \$09
35	Phiếu Vô Danh ở Hanoi	175 \$09
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho.		
Tiền lợi tra trong những cuộc xổ số năm 1934 là: . . . 5.515\$23		
Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 là: . . . 2.393\$32		
Tổng cộng số tiền chia cho phiếu số 3 trong năm 1934 được 7.908\$55		
Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội		
28609	Phiếu này chưa phát hành.	
Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — Bộ số: 1789		
1581	Ông Louis André ở Saigon	1.000 \$00
12982A	— Nguyen-thua-Mỹ ở Tâyninh	500 \$00
24322A	Bà Nguyễn-thị-Hoan ở Saigon	200 \$00
Những phiếu số: 19005A, 19002A, 23471A, 19121A, đóng góp trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi trong cuộc xổ số trên đây		
Cách thức số 5 — Được miễn góp — Bộ số 2180		
19549A	Ông Nguyễn van Tan ở Mytho	GIÁ BÁN LẠI 261\$0.
9824A	Bà Phạm thị Hương ở Giadinh	106\$80
19544A	Cô Simone Depréle ở Saigon	104\$40
Những phiếu số 14095, 1934A và 19522A đóng góp trễ quá 1 tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu.
Trong các hội lập bản ở Viễn-Đông có một hội Vạn Quốc Tiết Kiệm chia lợi cho người mua phiếu
kể từ năm thứ nhất Tiền lời chia cho những người mua phiếu trong năm 1934, mở trong cuộc
xổ số ngày 29 Juillet 1935 là:

Phiếu số 86 ông Paul Couloum ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu cách thức số 5 về tháng Décembre là
5.000\$00 và mở vào ngày thứ năm 28 Décembre 1935 tại Hội-sở ở Saigon

FUMEZ
FUMEZ PAS
FUMEZ PAS

MARYLAND EXTRA..... étui blanc 0\$16
SUPÉRIEURES..... étui bleu 0.14
SURFINES { Paquet rouge..... 0.12
— vert..... 0.06

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành - động theo chỉ - dụ ngày 12 tháng tư năm 1916
Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu - trữ (Tinh đến ngày 31 Décembre 1934 **440.586\$57** để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
Tầng - cụt ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Novembre 1935

Mở ngày thứ sáu **29 NOVEMBRE 1935** tại sở Quản-ly ở số 68, Đường Charner tại Saigon do ông TRAN-VAN KHA, conseiller colonial — chủ-tọa, ông SEVERIN VILLAREAL và ông HUYNH CONG-XU dự tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở trước nhất : hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 22.957—39.181

22.957 M. TRAN-VAN-CHE ở Gia-đinh (phiếu 200\$) . . . 1.000\$

39.181 M. HO-VAN-VINH, giáo-học ở trường Phu-Xuân Huế (phiếu 200\$). 1.000.

Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 342—566—448—

1.954—2.352—2.735—1.923—2.354—1.557—2.317—40—

1.881—61—2.474.

3.566 2) M. KHI-KY, 51 rue Jean Dupuis à Hanoi. . . 200.

4) M^{me} LE-THIAN ở Tân-am 200.

25.557 M. LUU-HUU-TAN, ở Gia-đinh 200.

36.061 M. NGUYEN-TU-CHINH, 7, rue Capitaine Diu ở Tuyên-quang 200.

41.474 Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ ba : khởi phải góp tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh

phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể

bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra : 564-624-2.334-1.579

13-2.006-2.866-1.841-1.570-2.429-1.277-2.114-1.640-2960.

22.841 M. CHUONG-VAN-VO, rue Rap Hat ở Hongay. . . 200\$00 105\$60

29.429 M. DINH-VIET-TAO, ở Duc-Mỹ, Doluong, Vinh. . . 200.00 104.40

37.640 M. DUONG-VINH, ở Cholom. 200.00 101.20

41.960 Phiếu này chưa phát hành.

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Décembre 1935

hời 9 giờ tại sở Tổng-cục. 32, phố Paul Bert, Hanoi.

Hội cần nhiều người đại-ly có-đam-bảo-chắc-chắn

Mười một vạn bạc biểu không !!!

Dịp
may
hiếm
có !!!

Nhân dịp đại kỷ niệm thập ngũ chu niên của bản dược phòng và khánh-thành chung hết thảy các phân cục đã hoàn toàn thanh lập trong cõi Đông-Dương, nhà thuốc **Vô-dinh-Dẫn** nhất định kể từ ngày 11 Novembre đến hết ngày 31 Décembre 1935 để riêng mười vạn hộp thuốc Cứu long hoàn giá mỗi hộp 1\$10 là mười một vạn bạc biểu không cho hết thảy các quý khách có lòng chiều cố dùng thuốc của bản hiệu trong thời kỳ ấy, bất cứ mua một đồng phân cục nào, hễ mua một đồng bạc thuốc lại được biểu một hộp.



Xin các quý khách chớ bỏ lỡ dịp may này

VÔ BÌNH DẪN BẠI DƯỢC PHÒNG

KÍNH CẢO

-gà và thuốc-lá hiê

MÉLIA

là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính :

THƠM

NGON

và **RẺ**

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



G.P.A.
KHUÊ
PUBLIS

Chỉ có **0\$06** một gói **Maria Rouge** và "**Ba Sao**" (Trois Etoiles) mà trước kia bán những **0\$10**

Đại-ly độc quyền : **RONDON ET C^{ie}**

HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON